

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 6120 cổ điển

CE 0434

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP
Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng sản phẩm RM-243 này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Quý khách có thể tìm thấy bản sao bản Tuyên bố về sự phù hợp tại http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/

© 2007 Nokia. Mọi quyền được bảo lưu.

Nokia, Nokia Connecting People, Nokia Care, Navi, và Visual Radio là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune và Visual Radio là các nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng. Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

symbian

Sản phẩm này có bao gồm phần mềm được lixăng bởi Symbian Software Ltd © 1998-2007. Symbian và Symbian OS là các nhãn hiệu của Symbian Ltd.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các bằng sáng chế khác đang chờ cấp. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 © 1997-2007. Tegic Communications, Inc. Mọi quyền được bảo lưu.



Java
POWERED

Java™ và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc nhãn hiệu hàng hóa đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio để (i) sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến

mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <http://www.mpegla.com>.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ các sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

TRONG CHUNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ CÁC BÊN GIAO LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẮT DỮ LIỆU HOẶC TỔN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HẾT QUẢ HOẶC CÁCH THIẾT HẠI GIẢN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THỂ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG". NGOÀI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐÀM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHUNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐÀM VỀ PHẨM CHẤT CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHÍNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Sự có sẵn của các sản phẩm cụ thể và các ứng dụng cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng hỏi đại lý Nokia của quý khách về các chi tiết, và sự có sẵn các tùy chọn ngôn ngữ.

Quản lý Xuất khẩu

Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

TRƯỜNG HỢP KHÔNG BẢO HÀNH

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với thiết bị của quý khách có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi các người, cá nhân hoặc tổ chức không có liên kết hay quan hệ với Nokia. Nokia không sở hữu quyền tài sản giả hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của các bên thứ ba nêu trên. Do vậy, Nokia không có bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng hoạt động của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không cung cấp bất cứ bảo hành nào đối với các ứng dụng của bên thứ ba này.

BẰNG VIỆC SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGU Ý, ĐẾN MỨC TỐI ĐA MÀ PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO PHÉP. QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN THÊM RẰNG NOKIA VÀ CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐƯA RA BẤT CỨ TUYÊN BỐ HOẶC BẢO ĐẢM NÀO, CHO DÙ RÕ RÀNG HOẶC NGU Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ QUYỀN SỞ HỮU, PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG HOẶC SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG XÂM PHẠM BẤT KỲ CÁC BẰNG SÁNG CHẾ, QUYỀN TÁC GIẢ, NHÃN HIỆU HÀNG HÓA HOẶC CÁC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BẤT KỲ BÊN THỨ BA NÀO.

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia.

Điện thoại di động Nokia hỗ trợ 2 kiểu viết tiếng Việt khác nhau:

1. Kiểu viết truyền thống.
2. Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển).

1. Kiểu viết truyền thống:

Để sử dụng kiểu viết truyền thống, bạn cần vào menu **Tùy chọn > Ngôn ngữ soạn thảo** và chọn tiếng Việt. Kiểu viết truyền thống sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aăă** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 1.1):

1	2 aăăbc	3 ddeêf
4 ghi	5 jkl	6 mnoôô
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* / \ ? ~ .	0	#

Hình 1.1 Kiểu viết truyền thống

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên phím *

theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã và nặng.
Ví dụ: Để viết chữ Việt, bạn sẽ thực hiện các bước sau:

- Bấm 4 lần phím 8 cho chữ V
- Bấm 3 lần phím 4 cho chữ i
- Bấm 4 lần phím 3 cho chữ ê
- Bấm 5 lần phím * cho dấu nặng (.)
- Bấm 1 lần phím 8 cho chữ t

Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Khi xóa một nguyên âm có dấu, bạn sẽ cần xóa dấu trước sau đó mới đến nguyên âm.
- Khi cần sửa chữa một dấu viết sai, bạn di chuyển dấu nháy đến bên tay phải nguyên âm và bấm phím * để thay đổi dấu.
- Bạn có thể bấm và giữ phím * trong 2 giây để mở menu chọn các biểu tượng/ký tự đặc biệt như trong các ngôn ngữ khác.
- Bạn có thể viết tiếng Việt ngay cả khi giao diện của máy là tiếng Anh hay các ngôn ngữ khác.

2. Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển):

Để sử dụng kiểu viết tiên đoán từ, bạn cần vào menu **Tùy chọn**, chọn **Ngôn ngữ soạn thảo** là tiếng Việt và chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt máy** > **Chung** > **Cài đặt riêng** > **Ngôn ngữ** > **Tiên đoán** > **Bật**. Kiểu viết tiên đoán từ sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aaa** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 2.1):

1	2 'aaabc	3 `ddeef
4 [?] ghi	5 ~jkl	6 [˙] mnođơ
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
*	0	#

Hình 2.1 Kiểu viết từ tiên đoán

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 6 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng.

Với sự hỗ trợ của chương trình Từ điển, các bạn chỉ cần bấm 1 lần trên phím có mẫu tự cần viết. Từ điển sẽ tiên đoán từ thích hợp với tập hợp các phím được bấm.

Ví dụ: Để viết chữ Việt bạn bấm liên tục các phím 8, 4, 3, 6, 8 mỗi phím một lần.



Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Trong những lần bấm đầu tiên, bạn sẽ thấy màn hình hiển thị những mẫu tự không đúng như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được từ đúng khi bấm hết tất cả những phím cần thiết.
- Nếu sau khi bấm đủ các phím bạn vẫn không nhận được từ mong muốn, bấm phím * để hiển thị những từ khác tương ứng với tổ hợp phím vừa bấm.
- Nếu thấy dấu ? xuất hiện bên cạnh từ vừa viết, có nghĩa là từ không có trong Từ điển. Bạn sẽ thêm từ mới vào Từ điển bằng cách chọn menu Thêm và sau đó dùng kiểu viết truyền thống để ghi từ mới vào Từ điển.

Mục lục

An toàn cho người sử dụngviii

Giới thiệu về thiết bị của quý khách	x
Các dịch vụ mạng	x
Phụ kiện, pin và bộ sạc.....	xi

Hỗ trợ.....xiii

Tro giúp.....	xiii
Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia	xiii

Bắt đầu sử dụng 1

Lắp thẻ SIM hoặc USIM và pin	1
Thẻ MicroSD	2
Sạc pin	3
Bật và tắt điện thoại	3
Cài thời gian, múi giờ, và ngày.....	3
Vị trí vận hành thông thường.....	4
Chuyển dữ liệu	4

Điện thoại của bạn5

Các phím và bộ phận.....	5
Chế độ chờ	6
Các chỉ báo	7
Menu	8

Điều chỉnh âm lượng	8
Khóa bàn phím (bảo vệ phím)	9
Mã truy cập	9
Download!	10
Cá nhân.....	10
Cắm tai nghe tương thích	11
Nối cáp dữ liệu USB	11
Gắn dây đeo cổ tay	12

Các chức năng gọi điện13

Gọi điện.....	13
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi thoại.....	15
Thực hiện cuộc gọi hình	16
Nhật ký	18

Kiểu nhập văn bản.....19

Kiểu nhập truyền thống	19
Kiểu nhập văn bản tiên đoán	19
Sao chép văn bản	20

Nhắn tin21

S soạn và gửi tin nhắn	21
Thư mục riêng	22

Hộp thư.....	23
Trình đọc tin nhắn.....	23
Xem tin nhắn trên thẻ SIM.....	24
Cài đặt nhắn tin.....	24
Danh bạ.....	27
Gán nhạc chuông.....	27
Phương tiện.....	28
Bộ sưu tập.....	28
Camera.....	31
Máy nghe nhạc.....	32
Máy ghi âm.....	33
RealPlayer.....	33
Visual Radio.....	34
Định vị.....	35
Dữ liệu GPS.....	35
Các mốc.....	35
Web.....	36
Cài đặt dịch vụ duyệt web cho điện thoại.....	36
Tạo kết nối.....	36
Kết nối bảo mật.....	37
Các phím và lệnh được dùng cho trình duyet các trang web.....	37
Ngưng kết nối.....	38

Dọn cache.....	39
Cài đặt trình duyệt.....	39
Cài đặt riêng.....	40
Chủ đề.....	40
Cấu hình.....	40
Quản lý thời gian.....	42
Đồng hồ.....	42
Cài đặt ngày giờ.....	43
Lịch.....	43
Các ứng dụng văn phòng.....	44
Adobe Reader.....	44
Quickoffice.....	44
Cài đặt.....	47
Cài đặt cho máy.....	47
Lệnh thoại.....	49
Quản lý dữ liệu.....	50
Trình quản lý tập tin.....	50
Thẻ nhớ.....	50
Trình quản lý thiết bị.....	50
Quản lý ứng dụng.....	52
Mã khóa kích hoạt.....	53

Kết nối	55
Chuyển dữ liệu	55
PC Suite	55
Kết nối Bluetooth	55
Kết nối USB	57

Thông tin về pin.....	58
Sạc và xả pin	58
Hướng dẫn xác thực pin Nokia	59

Phụ kiện chính hãng	61
Pin.....	61
Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-208.....	62
Tai Nghe Nokia Trên Xe	
Plug-in Không Dây HF-33W.....	62
Tai Nghe Âm Thanh Nổi HS-42	62

Giữ gìn và Bảo trì.....	63
--------------------------------	-----------

Thông tin bổ sung về sự an toàn ..	65
Trẻ em	65
Môi trường hoạt động	65
Thiết bị y tế	65
Xe cộ.....	66
Môi trường phát nổ tiềm ẩn	67
Cuộc gọi khẩn cấp	67

Thông tin về chứng nhận (SAR)	68
-------------------------------------	----

Từ mục.....	70
--------------------	-----------

An toàn cho người sử dụng

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễu nhiễu, làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở TRONG BỆNH VIỆN Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Tắt thiết bị này khi ở gần các thiết bị y tế.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở TRÊN MÁY BAY Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Các thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu trên máy bay.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIỆU Không sử dụng thiết bị này tại trạm tiếp nhiên liệu. Không sử dụng thiết bị này ở gần nơi có nhiên liệu hoặc hóa chất.



TẮT THIẾT BỊ NÀY KHI Ở GẦN NƠI PHÁT NỔ Tuân theo bất kỳ các hạn chế nào. Không sử dụng thiết bị này ở nơi đang tiến hành cho phát nổ.



SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY MỘT CÁCH CÓ SUY NGHĨ Chỉ sử dụng thiết bị này ở vị trí thông thường theo như được hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Không nên chạm vào ăng-ten khi không cần thiết.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.



PHỤ KIỆN NÂNG CẤP VÀ PIN Chỉ sử dụng các phụ kiện nâng cấp và pin đã được phê duyệt. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.



BẢN SAO DỰ PHÒNG Luôn nhớ làm các bản sao dự phòng hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.



KẾT NỐI VỚI CÁC THIẾT BỊ KHÁC

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CUỘC GỌI KHẨN CẤP Bảo đảm chức năng điện thoại của thiết bị đã được bật và đang trong trạng thái hoạt động. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và trở về chế độ chờ. Nhập số điện thoại khẩn cấp, rồi bấm phím gọi. Cho biết vị trí của quý khách. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được chấp thuận để sử dụng trên mạng GSM 850, 900, 1800, 1900 và UMTS 850, 2100. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng các chức năng của thiết bị này, tuân thủ pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả.

Việc bảo vệ quyền tác giả có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa, chuyển giao hay chuyển đi một số các hình ảnh, nhạc (bao gồm kiểu chuông), hay nội dung khác.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ kết nối internet và các phương thức kết nối khác. Giống như máy tính, thiết bị của quý khách có thể bị nhiễm virus, hoặc là mục tiêu của các tin nhắn, ứng dụng có ác ý, và những nội dung có hại khác. Hãy thận trọng và mở tin nhắn, chấp nhận các yêu cầu kết nối, tải về nội dung và chỉ

chấp nhận các cài đặt từ các nguồn đáng tin cậy. Để tăng cường sự an toàn cho thiết bị của mình, quý khách nên xem xét việc cài đặt phần mềm chống virus được cập nhật thường xuyên và sử dụng ứng dụng bức tường lửa.



Cảnh báo: Để sử dụng bất cứ chức năng nào của thiết bị này, ngoại trừ chức năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều chức năng yêu cầu phải có các chức năng mạng đặc biệt. Không phải tất cả các mạng đều có các chức năng nêu trên; các mạng khác có thể yêu cầu quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ trước khi quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể cung cấp cho quý khách các hướng dẫn và

giải thích về những khoản tiền phí sẽ được áp dụng. Một số mạng có thể có các hạn chế làm ảnh hưởng đến cách thức mà quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ, một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ bị tùy thuộc vào ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã có yêu cầu quý khách tắt hoặc không kích hoạt một số chức năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của thiết bị. Thiết bị của quý khách cũng có thể có một cấu hình đặc biệt chẳng hạn như các thay đổi trong các tên menu, thứ tự menu, và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

Thiết bị này hỗ trợ giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên nền giao thức TCP/IP. Một số chức năng của điện thoại này, ví dụ như trình duyệt web, e-mail, push to talk, nhắn tin trò chuyện, và nhắn tin đa phương tiện, cần phải có sự hỗ trợ của mạng đối với các công nghệ này.

Phụ kiện, pin và bộ sạc

Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với thiết bị này. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ bộ sạc AC-3 hoặc AC-4, AC-5, DC-4 hoặc thiết bị nối tiếp bộ sạc CA-44.



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm.

Liên hệ với đại lý của quý khách để biết về các phụ kiện nâng cấp đã được phê chuẩn hiện có. Khi quý khách rút dây dẫn điện của bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

Các nguyên tắc thực tế về các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp.

- Giữ tất cả phụ tùng và phụ kiện nâng cấp ngoài tầm tay với của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện nâng cấp phức tạp nào trên xe đều phải do nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn thực hiện.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện nâng cấp phức tạp nào trên xe đều phải do nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn thực hiện.

Hỗ trợ

Trợ giúp

Điện thoại của bạn có các văn bản trợ giúp theo ngữ cảnh. Bạn có thể truy cập phần trợ giúp từ một ứng dụng hoặc từ menu chính.

Để truy cập trợ giúp khi một ứng dụng đang mở, chọn **Lựa chọn** > **Trợ giúp**. Để chuyển giữa trợ giúp và ứng dụng đang chạy ẩn, chọn và giữ **Menu**. Chọn **Lựa chọn** và chọn từ các tùy chọn sau:

D.sách chủ đề—Để xem danh sách các chủ đề hiện có trong loại tương ứng

D.sách mục trợ giúp—Để xem danh sách các mục trợ giúp

Tim theo từ khóa—Để tìm kiếm các chủ đề trợ giúp sử dụng các từ khóa

Để mở trợ giúp từ menu chính, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Trợ giúp**. Trong danh sách các mục trợ giúp, chọn ứng dụng bạn muốn để xem danh sách các chủ đề trợ giúp. Để chuyển giữa danh sách mục trợ giúp, được chỉ báo bằng , và danh sách từ khóa, được chỉ báo bằng , di chuyển sang trái hoặc sang phải. Để hiển thị văn bản trợ giúp liên quan, chọn trợ giúp đó.

Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia

Hãy truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/6120classic/support hoặc trang web Nokia tại địa phương của quý khách để có thêm thông tin, các nội dung được tải về, và các dịch vụ liên quan đến sản phẩm Nokia của quý khách.

Trên trang web, bạn có thể lấy thông tin về sử dụng các sản phẩm và dịch vụ của Nokia. Nếu bạn cần liên hệ với dịch vụ khách hàng, kiểm tra danh sách các trung tâm liên hệ của Nokia tại www.nokia.com/customerservice.

Nếu bạn muốn biết về các dịch vụ bảo trì, kiểm tra trung tâm dịch vụ Nokia gần với bạn nhất tại www.nokia-asia.com/repair.

Cập nhật phần mềm

Nokia có thể sản xuất các phần mềm cập nhật có thể có những tính năng mới, chức năng nâng cao, hoặc hiệu năng hoạt động được cải tiến. Bạn có thể yêu cầu những phần mềm cập nhật này qua ứng dụng Nokia Software Updater trên máy PC. Để cập

nhật phần mềm của thiết bị, bạn cần có ứng dụng Nokia Software Updater và một máy PC tương thích chạy hệ điều hành Microsoft Windows 2000 hoặc XP, truy cập internet bằng thông rộng, và một cáp dữ liệu tương thích để kết nối thiết bị với máy PC.

Để biết thêm thông tin và để tải xuống ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang www.nokia-asia.com/softwareupdate hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Nếu các cập nhật phần mềm qua mạng được hỗ trợ bởi mạng của bạn, bạn cũng có thể yêu cầu cập nhật từ thiết bị. Xem phần “[Cập nhật phần mềm](#)”, trên trang [51](#).

Việc tải các cập nhật phần mềm xuống từ mạng có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Bảo đảm rằng pin của thiết bị có đủ điện, hoặc được kết nối với bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.

Bắt đầu sử dụng

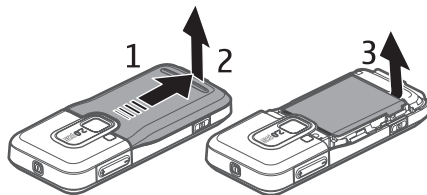
Lắp thẻ SIM hoặc USIM và pin

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Điện thoại này sử dụng pin BL-5B.

Liên hệ với người bán thẻ SIM cho quý khách để biết về sự có sẵn và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ thẻ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ hoặc người bán hàng khác.

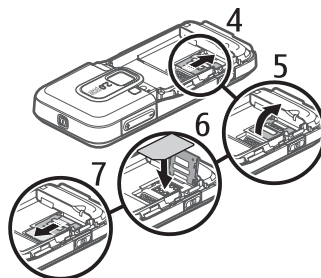
1. Hướng mặt sau của điện thoại lên, trượt vỏ mặt sau để tháo vỏ ra (1 và 2). Để tháo pin, nhấn pin lên như hình minh họa (3).



2. Để mở ngăn chứa thẻ SIM, trượt ngăn chứa thẻ về phía sau (4), và nhấc lên (5).

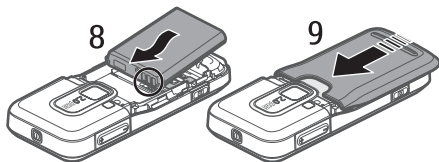
Lắp thẻ SIM hoặc thẻ USIM vào ngăn chứa thẻ SIM (6). Bảo đảm thẻ đã được lắp đúng và vùng tiếp xúc mạ vàng trên thẻ úp xuống, góc vát hướng lên.

Đóng ngăn chứa thẻ SIM, và trượt về phía trước để khóa lại (7).



Bắt đầu sử dụng

3. Lắp pin (8) và vỏ mặt sau (9).



Thẻ MicroSD

Chỉ sử dụng thẻ microSD tương thích được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho thiết bị này. Nokia sử dụng các tiêu chuẩn công nghiệp đã được phê chuẩn cho thẻ nhớ, nhưng có một số loại thẻ nhớ có thể không hoàn toàn tương thích với thiết bị này. Những thẻ không tương thích có thể làm hỏng thẻ và thiết bị, và làm hư dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

Giữ mọi thẻ microSD ngoài tầm tay trẻ em.

Bạn có thể tăng thêm bộ nhớ khả dụng bằng một thẻ nhớ microSD. Bạn có thể lắp hoặc tháo thẻ microSD mà không cần phải tắt điện thoại.

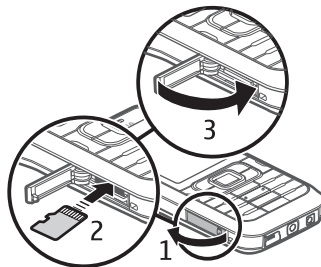


Lưu ý quan trọng: Không tháo thẻ nhớ trong khi đang truy cập vào thẻ. Việc tháo thẻ trong khi đang sử dụng có thể làm hư thẻ nhớ cũng như thiết bị, và dữ liệu đã lưu trữ trong thẻ có thể bị hỏng.

Lắp thẻ microSD

Xin lưu ý rằng thẻ nhớ có thể đi kèm với điện thoại.

1. Mở cửa bên (1).
2. Lắp thẻ microSD vào khe cắm với vùng tiếp xúc mạ vàng hướng lên trên (2). Nhẹ nhàng ấn thẻ khớp vào vị trí.
3. Đóng chặt cửa bên (3).

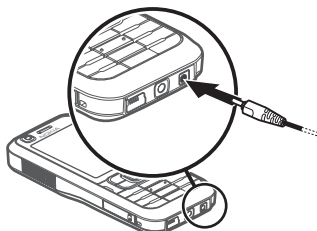


Tháo thẻ microSD

1. Nhẹ nhàng ấn vào thẻ để đẩy nó ra. Thông báo *Tháo thẻ nhớ và bấm 'OK'* sẽ hiển thị. Kéo thẻ ra, và chọn **OK**.
2. Đóng chặt cửa bên.

Sạc pin

Cắm bộ sạc vào ổ cắm điện. Nối bộ sạc với điện thoại.



Nếu pin hết hẳn thì phải mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Thời gian sạc tùy thuộc vào bộ sạc và pin sử dụng. Quá trình sạc pin BL-5B bằng bộ sạc AC-4 mất khoảng 80 phút.



Mẹo: Nếu muốn tiết kiệm năng lượng pin, bạn có thể sử dụng điện thoại chỉ với mạng GSM. Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt máy** > **Điện thoại** > **Mạng** > **Chế độ mạng** > **GSM**. Khi mạng GSM được chọn, bạn sẽ không có tất cả các dịch vụ UMTS (3G) khả dụng.

Bật và tắt điện thoại

Bấm và giữ phím nguồn.

Nếu điện thoại hỏi mã PIN, nhập mã PIN vào, và chọn **OK**.

Nếu điện thoại hỏi mã khóa, nhập mã khóa vào, và chọn **OK**. Giá trị cài đặt gốc của mã khóa là 12345.

Cài thời gian, múi giờ, và ngày

Nhập giờ địa phương, chọn múi giờ của nơi bạn ở theo sự khác biệt về thời gian so với giờ GMT, và nhập ngày vào. Xem phần [“Cài đặt ngày giờ”](#), trên trang 43.



Vị trí vận hành thông thường

Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí vận hành thông thường.

Trong quá trình thao tác kéo dài, chẳng hạn như cuộc gọi video hoạt động hoặc kết nối dữ liệu tốc độ cao, điện thoại có thể trở nên ấm hơn. Trong hầu hết các trường hợp, điều kiện này là bình thường. Nếu bạn nghi ngờ điện thoại hoạt động không bình thường, hãy đem điện thoại đến cơ sở dịch vụ ủy quyền gần nhất.

Thiết bị của quý khách có các ăng-ten bên trong.



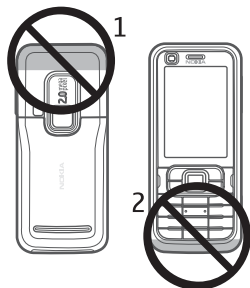
- Ăng-ten di động (1)
- Ăng-ten Bluetooth (2)



Lưu ý: Cũng như đối với mọi thiết bị vô tuyến, nếu không cần thiết, không chạm vào ăng-ten khi đang sử dụng ăng-ten. Ví dụ, không chạm vào ăng-ten di động trong khi gọi. Sự tiếp xúc với ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu sẽ làm ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp radio, có thể làm cho thiết bị vận hành ở mức điện năng cao hơn mức cần thiết, và có thể giảm tuổi thọ của pin.

Chuyển dữ liệu

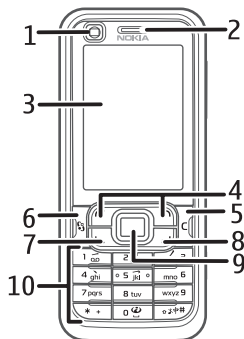
Để chuyển thông tin, chẳng hạn như danh bạ, từ điện thoại cũ của bạn, xem phần [“Chuyển dữ liệu”](#), trên trang 55.



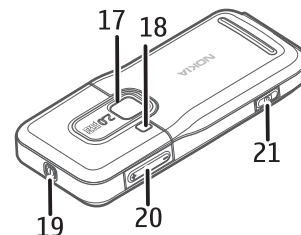
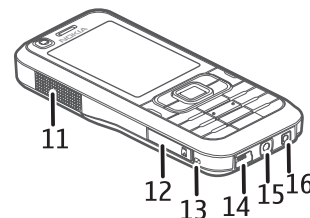
Điện thoại của bạn

Các phím và bộ phận

- Ống kính camera phụ (1)
- Tai nghe (2)
- Màn hình (3)
- Phím chọn trái và phải (4)
- Phím xóa (5)
- Phím menu (6), dưới đây được mô tả là “chọn **Menu**”
- Phím đàm thoại (7)
- Phím kết thúc (8)
- Phím di chuyển Navi™ (9), dưới đây được gọi là phím di chuyển
- Các phím số (10)



- Loa mono (11)
- Khe cắm thẻ microSD (12)
- Đầu nối dây đeo cổ tay (13)
- Đầu nối USB (14)
- Đầu nối AV Nokia 2,5mm (15)
- Đầu nối bộ sạc (16)
- Ống kính camera chính (17)
- Đèn flash của camera (18)
- Phím nguồn (19)
- Các phím âm lượng (20)
- Phím camera (21)



Cảnh báo: Thiết bị này có thể có chứa niken.

Chế độ chờ

Khi điện thoại đã được bật, và đăng ký vào mạng, điện thoại sẽ ở chế độ chờ và sẵn sàng để sử dụng.

Để mở danh sách các số mới gọi đi gần đây, bấm phím đàm thoại.

Để sử dụng lệnh thoại hoặc quay số bằng giọng nói, bấm và giữ phím chọn phải.

Để thay đổi cấu hình, bấm phím nguồn, và chọn một cấu hình.

Để kết nối web, bấm và giữ 0.

Chế độ chờ

Khi chế độ chờ được bật, bạn có thể sử dụng màn hình để truy cập nhanh vào những ứng dụng được sử dụng thường xuyên. Để chọn hiển thị hoặc không hiển thị chế độ chờ, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt máy** > **Chung** > **Cài đặt riêng** > **Chế độ chờ** > **Chế độ chờ** > **Bật** hoặc **Tắt**.

Ở chế độ chờ, các ứng dụng mặc định được hiển thị ở phía trên vùng chế độ chờ; lịch, công việc, và các sự kiện của trình phát được liệt kê bên dưới. Để chọn một ứng dụng hoặc sự kiện, di chuyển đến ứng dụng bạn muốn, và chọn ứng dụng hoặc sự kiện này.

Cấu hình không trực tuyến

Cấu hình **Offline** cho phép bạn sử dụng điện thoại mà không cần kết nối vào mạng, như được chỉ báo bởi **X** trên thanh chỉ báo cường độ tín hiệu. Tất cả các tín hiệu RF không dây nhận và phát từ điện thoại sẽ bị chặn, và bạn có thể sử dụng điện thoại không cần thẻ SIM hoặc USIM. Sử dụng chế độ không trực tuyến tại những môi trường nhạy cảm với sóng vô tuyến—trên máy bay hoặc trong bệnh viện. Bạn có thể nghe nhạc sử dụng máy nghe nhạc khi kích hoạt chế độ không trực tuyến.

Để thoát khỏi cấu hình Không trực tuyến, bấm phím nguồn, và chọn một cấu hình khác.



Lưu ý quan trọng: Trong cấu hình không trực tuyến, quý khách không thể gọi hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào hoặc sử dụng các chức năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng của điện thoại trước bằng cách thay đổi các cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Các chỉ báo

3G

Điện thoại được kết nối vào mạng UMTS.

3.5G

HSDPA (dịch vụ mạng) trong mạng UMTS được kích hoạt.



Điện thoại được kết nối vào mạng GSM.



Điện thoại đang ở chế độ không trực tuyến và không được kết nối vào mạng di động. Xem phần “[Cấu hình không trực tuyến](#)”, trên trang 6.



Bạn đã nhận được tin nhắn trong thư mục *Hộp thư đến* trong *Nhắn tin*.



Có các tin nhắn đang chờ để được gửi trong *Hộp thư đi*.



Bạn có cuộc gọi bị nhỡ. Xem phần “[Nhật ký](#)”, trên trang 18.



Bàn phím điện thoại bị khóa. Xem phần “[Khóa bàn phím \(bảo vệ phím\)](#)”, trên trang 9.



Loa đã được kích hoạt.



Tất cả cuộc gọi đến điện thoại sẽ được chuyển hướng đến một số khác.



Một tai nghe được nối với điện thoại.

Một kết nối dữ liệu gói GPRS đang hoạt động. cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và cho biết có một kết nối.



Một kết nối dữ liệu gói đang hoạt động trong một phần của mạng hỗ trợ EGPRS. cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và cho biết có một kết nối. Các biểu tượng cho biết EGPRS có trong mạng, nhưng điện thoại của bạn không nhất thiết phải sử dụng EGPRS trong việc chuyển dữ liệu.



Một kết nối dữ liệu gói UMTS đang hoạt động. cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và cho biết có một kết nối.



Bluetooth đang được bật.



Dữ liệu đang được chuyển qua Bluetooth. Xem phần “[Kết nối Bluetooth](#)”, trên trang 55.



Kết nối USB được kích hoạt.

Các chỉ báo khác cũng có thể được hiển thị.

Menu

Trong menu, bạn có thể truy cập vào các chức năng trong điện thoại. Để truy cập menu chính, bấm phím menu; dưới đây được mô tả là “chọn **Menu**”.

Để di chuyển sang trái, sang phải, lên hoặc xuống, bấm vào các gờ của phím di chuyển. Để chọn và mở một ứng dụng hoặc một thư mục, di chuyển đến ứng dụng hoặc thư mục đó và bấm vào giữa phím di chuyển.

Để thay đổi giao diện menu, chọn **Menu** > **Lựa chọn** > *Đổi màn hình Menu* và chọn một kiểu giao diện. Nếu bạn thay đổi thứ tự của các chức năng trong menu, thứ tự này có thể khác với thứ tự mặc định được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này.

Để đóng một ứng dụng hoặc một thư mục, chọn **Quay về** và **Thoát** nhiều lần nếu cần để trở về menu chính, hoặc chọn **Lựa chọn** > *Thoát*.

Để hiển thị và chuyển giữa các ứng dụng đang mở, chọn và giữ **Menu**. Cửa sổ chuyển đổi ứng dụng sẽ mở ra, hiển thị danh sách các ứng dụng đang mở. Di chuyển đến một ứng dụng và chọn nó.

Để chọn hoặc bỏ chọn một mục được liệt kê trong các ứng dụng, bấm **#**. Để chọn hoặc bỏ chọn nhiều mục liên tiếp trong một danh sách, bấm và giữ **#**, và di chuyển lên hoặc xuống.

Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin.

Xem mức sử dụng bộ nhớ

Để kiểm tra lượng bộ nhớ đã dùng, chọn **Menu** > **Lựa chọn** > *Chi tiết bộ nhớ* > *Bộ nhớ máy* hoặc *Thế nhớ*. Nếu bộ nhớ điện thoại gần hết, hãy xóa một số tập tin hoặc chuyển chúng sang thẻ nhớ.

Điều chỉnh âm lượng

Để điều chỉnh âm lượng tai nghe hoặc âm lượng loa trong khi gọi hoặc khi nghe một tập tin âm thanh, bấm các phím âm lượng.

Để bật loa trong khi gọi, chọn **Kích hoạt loa** và để tắt loa trong khi gọi, chọn **Kích hoạt điện thoại**.



Cảnh báo: Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Khóa bàn phím (bảo vệ phím)

Bạn có thể khóa bàn phím để ngăn việc tình cờ bấm phím.

Để khóa bàn phím, bấm phím chọn trái và bấm * trong khoảng 1,5 giây. Hoặc, để cài điện thoại tự động khóa bàn phím sau một thời gian nhất định, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt máy* > *Chung* > *Bảo mật* > *Đ.thoại và thẻ SIM* > *T.gian t.đ.khóa b.phím* > *Người dùng đã tạo* và chọn khoảng thời gian bạn muốn.

Để mở khóa bàn phím, chọn **Mở khóa**, và bấm * trong khoảng 1,5 giây.

Khi bàn phím ở chế độ khóa, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Mã truy cập

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt máy* > *Chung* > *Bảo mật* > *Đ.thoại và thẻ SIM* để cài cách điện thoại sử dụng các mã truy cập.

Mã khóa

Mã khóa (5 chữ số) giúp bảo vệ điện thoại của bạn không bị sử dụng trái phép. Mã được cài sẵn là 12345. Bạn có thể thay đổi mã này và cài điện thoại yêu cầu mã.

Khi điện thoại ở chế độ khóa, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Mã PIN

Mã số nhận diện cá nhân (PIN) và mã số nhận diện cá nhân vạn năng (UPIN) (từ 4 đến 8 chữ số) giúp bảo vệ thẻ SIM của bạn không bị sử dụng trái phép. Mã PIN thường được cấp cùng với thẻ SIM.

Mã PIN2 (từ 4 đến 8 chữ số) có thể được cung cấp cùng với thẻ SIM và được yêu cầu cho một số chức năng.

Bạn cần có mã PIN mô-đun để truy cập thông tin trong mô-đun bảo vệ. Bạn cần có mã PIN ký tên cho chữ ký kỹ thuật số. Các mã PIN này được cung cấp cùng với thẻ SIM nếu thẻ SIM có chứa mô-đun bảo vệ.

Mã PUK

Mã số mở khóa cá nhân (PUK) và mã số mở khóa cá nhân vạn năng (UPUK) (8 chữ số) được yêu cầu để thay đổi mã PIN và mã UPIN bị khóa. Mã PUK2 được yêu cầu khi đổi mã PIN2 bị khóa.

Nếu không được cấp cùng với thẻ SIM, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ tại địa phương để được cấp các mã này.

Mật mã chặn cuộc gọi

Mật mã chặn cuộc gọi (4 chữ số) được yêu cầu khi sử dụng *Chặn cuộc gọi*. Xem phần “Điện thoại”, trên trang 47. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cung cấp cho bạn mật mã này. Nếu mật mã này bị chặn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Download!

Download! (dịch vụ mạng) là một cửa hàng cung cấp nội dung di động dành cho thiết bị của bạn.

Với *Download!* bạn có thể khám phá, xem trước, mua, tải xuống, nâng cấp nội dung, dịch vụ, và ứng dụng. Các mục nội dung được phân loại trong catalogs và các thư mục do những nhà cung cấp dịch vụ khác nhau cung cấp. Nội dung khả dụng tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

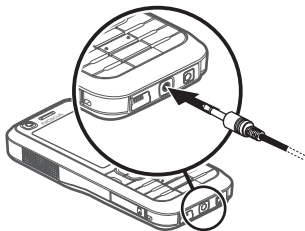
Chọn **Menu** > *Download!*.

Download! sử dụng các dịch vụ mạng của bạn để truy cập vào các nội dung được cập nhật sớm nhất. Để biết thêm thông tin về các mục dữ liệu khác khả dụng trong *Download!*, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ, hoặc nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất sản phẩm.

Cá nhân

Bạn có thể tải xuống các ứng dụng về điện thoại. Để truy cập vào các ứng dụng này, chọn **Menu** > *Ứng dụng* > *Riêng*.

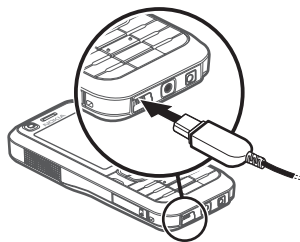
Cắm tai nghe tương thích



Không kết nối các sản phẩm phát ra tín hiệu vì như vậy có thể làm hỏng điện thoại. Không kết nối bất kỳ nguồn điện năng nào với đầu nối AV Nokia.

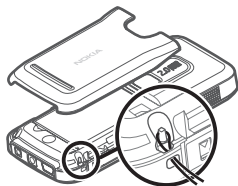
Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoài hoặc bất kỳ tai nghe nào khác với loại được Nokia phê chuẩn cho riêng kiểu điện thoại này với đầu nối AV Nokia, đặc biệt chú ý đến mức âm lượng.

Nối cáp dữ liệu USB



Để cài chế độ kết nối USB mặc định, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **USB** > **Chế độ USB** và chọn chế độ bạn muốn. Để cài tự động hoặc không tự động kích hoạt chế độ mặc định, chọn **Hỏi khi kết nối** > **Không**.

Gắn dây đeo cổ tay



Gắn dây đeo cổ tay theo hình minh họa.

Để biết hướng dẫn về cách tháo vỏ mặt sau, xem bước 1 trong phần “[Lắp thẻ SIM hoặc USIM và pin](#)”, trên trang 1.

Các chức năng gọi điện

Gọi điện

1. Khi ở chế độ chờ, nhập số điện thoại, bao gồm cả mã vùng. Bấm phím xóa để xóa một số.
Để gọi điện quốc tế, bấm * hai lần để nhập mã đầu quốc tế (dấu + thay cho mã truy cập quốc tế).
2. Để gọi số điện thoại đó, bấm phím đàm thoại.
3. Để kết thúc cuộc gọi hoặc hủy cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Khi sử dụng các chức năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm người sử dụng mật thiết và gọi số cố định), vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp đã được lập trình trong điện thoại của quý khách.

Để thực hiện một cuộc gọi từ *Danh bạ*, chọn **Menu** > *Danh bạ*, và di chuyển đến tên bạn muốn. Để gọi số điện thoại đó, bấm phím đàm thoại.

Hộp thư cuộc gọi

Để gọi vào hộp thư thoại, bấm và giữ **1** ở chế độ chờ. Hộp thư cuộc gọi là một dịch vụ mạng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết số hộp thư cuộc gọi của bạn.

Để xác định số của hộp thư cuộc gọi nếu chưa có số nào được cài, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *H.thư c.gọi*, và khi *Số hộp thư thoại*: hiển thị, hãy nhập số hộp thư cuộc gọi vào.

Để thay đổi số hộp thư cuộc gọi, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *H.thư c.gọi* > **Lựa chọn** > *Đổi số*, và nhập số vào.

Quay số nhanh

Quay số nhanh là một cách nhanh chóng để gọi đến các số điện thoại thường được sử dụng ở chế độ chờ. Bạn có thể gán số điện thoại cho các phím quay số nhanh, từ **2** đến **9**. Phím **1** được dành cho hộp thư cuộc gọi.

Các chức năng gọi điện

1. Chọn **Menu** > **Danh bạ** và chọn một số liên lạc.
2. Di chuyển đến một số điện thoại, và chọn **Lựa chọn** > **Gán phím q.s.nhanh**. Di chuyển đến phím quay số nhanh bạn muốn, và chọn **Chọn**. Khi bạn trở về giao diện thông tin của số liên lạc, biểu tượng  cạnh số điện thoại cho biết số này đã được gán quay số nhanh.

Gọi số quay số nhanh theo một trong các cách sau:

- Bấm phím quay số nhanh, sau đó bấm phím đàm thoại.
- Nếu chức năng **Quay số nhanh** được cài là **Bật**, bấm và giữ một phím quay số nhanh cho tới khi cuộc gọi bắt đầu. Để cài chức năng **Quay số nhanh** là **Bật**, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt máy** > **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Quay số nhanh** > **Bật**.

Để xem số điện thoại được gán cho một phím quay số nhanh, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Gọi nhanh**, di chuyển đến biểu tượng phím này và chọn **Lựa chọn** > **Xem số**.

Quay số bằng khẩu lệnh

Một khẩu lệnh sẽ tự động được thêm vào tất cả các mục nhập trong **Danh bạ**.

Sử dụng các tên dài, và tránh các tên tương tự cho các số điện thoại khác nhau.

Khẩu lệnh rất nhạy với tiếng ồn xung quanh. Sử dụng khẩu lệnh trong môi trường yên tĩnh.



Lưu ý: Sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế quý khách không nên chỉ duy nhất dựa vào chức năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

1. Ở chế độ chờ, bấm và giữ phím chọn phải. Một âm ngắn sẽ phát ra, và thông báo **Hãy đàm thoại** sẽ hiển thị. Nếu bạn đang sử dụng tai nghe tương thích có phím tai nghe, bấm và giữ phím tai nghe.
2. Đọc rõ lệnh thoại. Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh khớp nhất. Sau 1,5 giây, điện thoại sẽ quay số này; nếu kết quả không đúng số, trước khi quay số, chọn **Kế tiếp**, và chọn mục nhập khác để gọi.

Sử dụng lệnh thoại để thực hiện một chức năng điện thoại tương tự như quay số bằng khẩu lệnh. Xem phần **"Lệnh thoại"**, trên trang 49.

Gọi điện hội nghị (dịch vụ mạng)

1. Gọi điện cho thành viên thứ nhất.
2. Để gọi điện cho một thành viên khác, chọn **Lựa chọn** > **Cuộc gọi mới**. Cuộc gọi đầu sẽ tự động ở trạng thái giữ.

- Để nối thành viên đầu tiên vào cuộc gọi hội nghị khi cuộc gọi mới được trả lời, chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị**.
Để thêm người mới vào cuộc gọi, lặp lại bước 2, và chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị** > **Thêm vào hội nghị**. Điện thoại hỗ trợ các cuộc gọi hội nghị với tối đa sáu thành viên tham gia, kể cả bạn.
- Để kết thúc cuộc gọi hội nghị, bấm phím kết thúc.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi thoại

Để trả lời một cuộc gọi, bấm phím đàm thoại

Để điều chỉnh âm lượng trong khi gọi, bấm các phím âm lượng.

Để ngắt tiếng chuông, chọn **Im lặng**.



Mẹo: Nếu tai nghe tương thích được nối với điện thoại, bấm phím tai nghe để trả lời và kết thúc cuộc gọi.

Để từ chối cuộc gọi, bấm phím kết thúc, hoặc chọn **Lựa chọn** > **Từ chối**. Để gửi tin nhắn văn bản đến người gọi nhằm thông báo lý do bạn không thể trả lời cuộc gọi, chọn **Lựa chọn** > **Gửi tin nhắn văn bản**, để biết thông tin về cài đặt này, xem phần “**Điện thoại**”, trên trang 47.

Các tùy chọn trong khi gọi

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng. Để biết tính khả dụng, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn **Lựa chọn** trong khi gọi cho một số tùy chọn sau đây:

Chuyển—Để nối cuộc gọi đang giữ với cuộc gọi hiện thời và tách bạn ra khỏi cuộc gọi này

Thay thế—Để kết thúc cuộc gọi hiện tại và trả lời cuộc gọi đang chờ

Gửi DTMF—để gửi các chuỗi âm DTMF (ví dụ mật mã). Nhập chuỗi DTMF hoặc tìm trong **Danh bạ**. Để nhập ký tự chờ (**w**) hoặc ký tự tạm ngưng (**p**), bấm * liên tục. Để gửi âm, chọn **OK**.

Dịch vụ cuộc gọi chờ (dịch vụ mạng)

Khi đang gọi điện, để trả lời cuộc gọi chờ, bấm phím đàm thoại. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ. Để kết thúc cuộc gọi hiện tại, bấm phím kết thúc.

Để kích hoạt chức năng **Cuộc gọi chờ**, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt máy** > **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Cuộc gọi chờ** > **Kích hoạt**.

Để chuyển giữa hai cuộc gọi, chọn **Hoán đổi**.

Thực hiện cuộc gọi hình

Để có thể thực hiện cuộc gọi video, bạn cần phải có một thẻ USIM và ở trong vùng phủ sóng của mạng UMTS. Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ cuộc gọi video, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Cuộc gọi video chỉ có thể được thực hiện giữa hai bên và khi không có một cuộc gọi thoại, cuộc gọi video hoặc dữ liệu khác đang diễn ra. Cuộc gọi video có thể được áp dụng để gọi đến điện thoại di động tương thích hoặc một thuê bao ISDN.

 Bạn không nhận được video (người nhận không gửi hoặc mạng không chuyển video).

 Bạn đã từ chối gửi tín hiệu hình ảnh từ điện thoại của bạn.

1. Nhập số điện thoại vào ở chế độ chờ; hoặc chọn **Menu** > *Danh bạ*, và di chuyển đến số liên lạc bạn muốn.

2. Chọn **Lựa chọn** > *Gọi* > *Cuộc gọi video*.

Để thay đổi giữa chế độ hiển thị video hoặc chỉ nghe âm thanh, chọn **Bật** hoặc **Tắt** > *Đang gửi video*, *Đang gửi âm thanh*, hoặc *Đ.gửi audio & video*.

Mặc dù bạn đã ngăn không gửi tín hiệu phim khi sử dụng chức năng cuộc gọi video, cuộc gọi này sẽ vẫn bị tính cước như là cuộc gọi video. Kiểm

tra cách tính phí với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

3. Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video

Khi có cuộc gọi video, biểu tượng  sẽ hiển thị. Bấm phím đàm thoại để trả lời cuộc gọi. Chọn **Có** để kích hoạt chức năng gửi video và hiển thị hình ảnh được chụp bởi camera trên điện thoại của bạn đến người gọi. Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Ngay cả khi bạn từ chối gửi tín hiệu video khi sử dụng chức năng cuộc gọi video, cuộc gọi này vẫn bị tính cước như là cuộc gọi video. Kiểm tra cách tính phí với nhà cung cấp dịch vụ.

Để từ chối cuộc gọi video, bấm phím kết thúc, hoặc chọn **Lựa chọn** > *Từ chối*. Để gửi tin nhắn văn bản đến người gọi nhằm thông báo lý do bạn không thể trả lời cuộc gọi, chọn **Lựa chọn** > *Gửi tin nhắn văn bản*, để biết thông tin về cài đặt này, xem phần “*Điện thoại*”, trên trang 47.

Chia sẻ video

Sử dụng chức năng **Dùng chg video** để gửi video trực tiếp từ điện thoại di động của bạn đến một thiết bị di động tương thích trong cuộc gọi thoại.

Để sử dụng **Dùng chg video**, bạn phải thực hiện như sau:

- Đảm bảo điện thoại được cài đặt cho các kết nối cá nhân với cá nhân, còn được gọi là giao thức phiên khởi đầu (SIP). Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có thông số cài đặt cấu hình SIP và lưu các thông số này vào điện thoại của bạn. Để nhập địa chỉ SIP của người nhận vào thẻ liên lạc cho người đó, chọn **Menu** > **Danh bạ**, số liên lạc, và chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa** > **Lựa chọn** > **Thêm chi tiết** > **SIP** hoặc **Cho xem chung**. Nhập địa chỉ SIP theo định dạng sip: username@domainname (bạn có thể sử dụng địa chỉ IP thay cho tên miền).
- Bảo đảm rằng bạn và người nhận có các kết nối UMTS đang hoạt động và đang trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS. Nếu bạn khởi động phiên dịch vụ chia sẻ trong khi đang ở trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS và đang trong quá trình kết nối mạng GSM, phiên dịch vụ chia sẻ sẽ bị ngừng lại, cuộc gọi thoại của bạn vẫn tiếp tục.

Chia sẻ video thực

1. Khi cuộc gọi thoại được kích hoạt, chọn **Lựa chọn** > **Dùng chung video** > **Video trực tiếp**.

2. Điện thoại sẽ gửi lời mời đến địa chỉ SIP mà bạn đã thêm vào thẻ liên lạc của người nhận. Nếu người nhận có nhiều địa chỉ SIP trong thẻ liên lạc, chọn địa chỉ SIP mà bạn muốn gửi lời mời và chọn **Chọn** để gửi lời mời.
3. Việc chia sẻ sẽ tự động bắt đầu khi người nhận chấp nhận lời mời. Loa đã được kích hoạt. Bạn cũng có thể sử dụng tai nghe để tiếp tục cuộc gọi thoại trong khi chuyển video.
4. Chọn **Tạm dừng** để tạm ngưng phiên chia sẻ dữ liệu. Chọn **Tiếp tục** để tiếp tục việc chia sẻ.
5. Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc.

Nhận một lời mời

Khi bạn nhận được một lời mời hiển thị tên hoặc địa chỉ SIP của người gửi, chọn từ các tùy chọn sau:

Ch.nhận—Để bắt đầu phiên chia sẻ và kích hoạt chế độ Xem.

Từ chối—Để từ chối lời mời. Người nhận sẽ nhận được thông báo cho biết bạn từ chối lời mời. Bạn cũng có thể bấm phím kết thúc để từ chối phiên chia sẻ và ngắt kết nối với cuộc gọi thoại.

Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**.

Nhật ký

Để xem các cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận hoặc đã gọi, tin nhắn văn bản, kết nối dữ liệu gói, fax và các cuộc gọi dữ liệu do điện thoại ghi lại, chọn **Menu > Nhật ký**.

Ở chế độ chờ, bạn có thể sử dụng phím đàm thoại làm phím tắt đến nhật ký **C.gọi gần đây** (dịch vụ mạng).



Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc các tính năng mạng, hoàn thành việc lập hóa đơn, thuế, v.v...



Lưu ý: Một số bộ đếm giờ, bao gồm đồng hồ sống, có thể được cài đặt lại trong quá trình nâng cấp dịch vụ hoặc phần mềm.

Kiểu nhập văn bản

Khi bạn viết văn bản,  sẽ hiển thị ở phía trên, bên phải màn hình, cho biết kiểu nhập văn bản tiên đoán, hoặc  hiển thị cho biết kiểu nhập văn bản truyền thống. Để bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán khi viết văn bản, bấm # liên tục cho đến khi chế độ bạn muốn được kích hoạt.

Abc, abc, hoặc **ABC** sẽ xuất hiện bên cạnh chỉ báo kiểu nhập văn bản, cho biết dạng định dạng ký tự. Để đổi kiểu chữ, bấm #.

123 cho biết kiểu nhập số. Để thay đổi giữa chế độ chữ và số, bấm # liên tục cho đến khi chế độ số được kích hoạt.

Kiểu nhập truyền thống

Bấm một phím số, từ **1** đến **9**, liên tục cho đến khi ký tự bạn cần hiển thị. Các ký tự có sẵn phụ thuộc vào ngôn ngữ viết được chọn. Để chọn ngôn ngữ, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt máy** > **Chung** > **Cài đặt riêng** > **Ngôn ngữ** > **Ngôn ngữ soạn thảo**.

Nếu chữ kế tiếp bạn muốn nằm cùng phím với chữ hiện tại, hãy đợi đến khi con trỏ hiển thị (hoặc di

chuyển về phía trước để kết thúc khoảng thời gian nghỉ), rồi nhập chữ đó vào.

Để thêm số, bấm và giữ phím số.

Các dấu câu và các ký tự đặc biệt thường dùng nhất đều có sẵn dưới phím số **1**. Để có thêm các ký tự khác, bấm và giữ *.

Để xóa một ký tự, bấm phím xóa. Để xóa nhiều ký tự, bấm và giữ phím xóa.

Để chèn một dấu cách, bấm **0**. Để di chuyển con trỏ đến dòng kế tiếp, bấm **0** ba lần.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Để nhập chữ bất kỳ chỉ một lần bấm phím, hãy sử dụng kiểu nhập văn bản tiên đoán.

- Để viết từ bạn muốn, bấm các phím **2–9**. Chỉ bấm mỗi phím một lần để nhập một chữ cái. Từ sẽ thay đổi sau mỗi lần bấm phím. Để nhập các dấu câu thường dùng, bấm **1**. Để nhập thêm các dấu câu và các ký tự đặc biệt khác, bấm và giữ *.
- Để xóa một ký tự, bấm phím xóa.

2. Khi bạn đã viết xong một từ và từ đó đúng, để xác nhận từ này, di chuyển về phía trước hoặc để chèn một khoảng trắng.

Nếu từ đó không đúng, để xem từng từ tương ứng có trong từ điển, bấm * liên tục.

Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó, từ bạn định viết không có trong từ điển. Để thêm một từ vào từ điển, chọn **Thêm**. Nhập từ vào (tối đa 32 chữ cái) sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống, và chọn **OK**.

Sao chép văn bản

1. Để chọn các chữ và từ, bấm và giữ phím #, đồng thời di chuyển sang trái hoặc sang phải. Để chọn các dòng văn bản, bấm và giữ phím #, đồng thời di chuyển lên hoặc xuống.
2. Để sao chép văn bản vào clipboard, bấm và giữ phím #, đồng thời chọn **Sao chép**.
3. Để chèn văn bản, di chuyển đến điểm chèn, bấm và giữ phím #, đồng thời chọn **Dán**.

Nhắn tin

Để mở menu **Nhắn tin**, chọn **Menu > Nhắn tin**. Bạn có thể nhìn thấy chức năng **Tin nhắn mới** và một danh sách các thư mục mặc định:

 **Hộp thư đến**—Chứa các tin nhắn đã nhận ngoại trừ e-mail và các tin nhắn quảng bá. Khi có tin nhắn chưa đọc trong hộp thư đến, biểu tượng sẽ thay đổi thành .

Để mở tin nhắn nhận được, chọn **Menu > Nhắn tin > Hộp thư đến** và chọn tin nhắn bạn muốn.

 **Thư mục riêng**—Để sắp xếp các tin nhắn của bạn vào trong các thư mục. Bạn có thể tạo các thư mục mới, đổi tên và xóa thư mục.

 **Hộp thư**—Để kết nối vào hộp thư từ xa của bạn để tải về các tin nhắn e-mail mới hoặc xem các tin nhắn e-mail đã được tải về từ trước ở chế độ không trực tuyến. Sau khi xác định cài đặt cho hộp thư mới, tên của hộp thư này sẽ được hiển thị thay vì **Hộp thư**.

Trước khi có thể gửi, nhận, tải về, trả lời và chuyển tiếp e-mail đến một tài khoản e-mail riêng biệt, bạn phải cấu hình điểm truy cập internet (IAP), xem phần **"Kết nối"**, trên trang 48, và xác định các cài đặt e-mail, xem phần **"Cài đặt e-mail"**, trên trang 25.

 **Nháp**—Lưu các tin nhắn chưa được gửi đi.

 **Tin đã gửi**—Lưu các tin nhắn được gửi đi, không bao gồm những tin nhắn gửi qua Bluetooth.

 **Hộp thư đi**—Tạm thời lưu các tin nhắn đang chờ để gửi.

 **Báo cáo** (dịch vụ mạng)—Lưu báo cáo kết quả của các tin nhắn đã gửi

Soạn và gửi tin nhắn

Điện thoại của quý khách hỗ trợ việc gửi tin nhắn bằng văn bản vượt quá giới hạn số ký tự cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn được gửi dưới dạng một chuỗi gồm hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự có sử dụng dấu trọng âm hoặc các ký hiệu khác, và các ký tự từ một số tùy chọn ngôn ngữ, sẽ chiếm nhiều không gian hơn, làm hạn chế số ký tự mà có thể gửi trong một tin nhắn đơn.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích thước hình xuống nhỏ hơn để có thể gửi qua MMS.

Chỉ những thiết bị có các chức năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Hình thức của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị nhận tin nhắn.

1. Để tạo tin nhắn, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Tin nhắn mới** > **Tin nhắn văn bản**, **Tin đa phương tiện**, **Tin nhắn âm thanh**, hoặc **E-mail**.
Tin nhắn âm thanh là các tin nhắn đa phương tiện có chứa một đoạn âm thanh đơn và được gửi qua trung nhắn tin đa phương tiện.
2. Bấm phím di chuyển để chọn người hoặc nhóm người nhận từ **Danh bạ** hoặc nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail của người nhận vào trường **Đến**. Dùng dấu chấm phẩy (;) để ngăn giữa những người nhận.
3. Khi tạo e-mail hoặc tin nhắn đa phương tiện, di chuyển xuống trường chủ đề, và nhập chủ đề cho tin nhắn.
4. Di chuyển xuống trường nội dung tin nhắn.
5. Viết tin nhắn. Chỉ báo độ dài tin nhắn cho biết số ký tự bạn có thể nhập trong tin nhắn. Ví dụ, 10 (2) nghĩa là bạn vẫn có thể thêm 10 ký tự cho văn bản để gửi đi thành hai tin nhắn văn bản riêng biệt.
Để sử dụng một mẫu cho tin nhắn văn bản, chọn **Lựa chọn** > **Chèn** > **Mẫu**.

Để sử dụng một mẫu văn bản cho tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn** > **Chèn đối tượng** > **Mẫu** hoặc để thêm một đối tượng media vào tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn** > **Chèn đối tượng** > **Hình**, **Sound clip**, hoặc **Video clip**.

Để ghi một đoạn âm thanh cho tin nhắn âm thanh, chọn **Lựa chọn** > **Chèn file âm thanh** > **File âm thanh mới**. Để sử dụng đoạn âm thanh được ghi âm trước đó, chọn **Lựa chọn** > **Chèn file âm thanh** > **Từ Bộ sưu tập**, di chuyển đến đoạn âm thanh này và chọn.

Để thêm một đối tượng media vào e-mail, chọn **Lựa chọn** > **Chèn** > **Hình**, **Clip âm thanh**, **Video clip**, **Lưu ý**, **T.tin khác** hoặc **Mẫu**.

6. Để gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn** > **Gửi**.

Thư mục riêng

Bạn có thể sắp xếp tin nhắn của bạn trong các thư mục, tạo thư mục mới, đổi tên và xóa thư mục.

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Thư mục riêng**. Để tạo một thư mục, chọn **Lựa chọn** > **Thư mục mới**, và nhập tên cho thư mục đó.

Hộp thư

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Hộp thư**. Khi thông báo **Kết nối vào hộp thư?** hiển thị, chọn **Có** để kết nối với hộp thư (dịch vụ mạng) hoặc **Không** để xem các e-mail đã tải về trước đó ở chế độ không trực tuyến.

Để kết nối đến hộp thư sau đó, chọn **Lựa chọn** > **Kết nối**.



Lưu ý quan trọng: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn bằng e-mail có thể chứa phần mềm có ác ý hoặc các thành phần khác gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

Để tải tất cả thư e-mail từ hộp thư về điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Tải e-mail** > **Tất cả**.

Để xem các tập tin đính kèm e-mail, được chỉ báo bằng , chọn **Lựa chọn** > **Tập tin đính kèm**. Bạn có thể tải về, mở, hoặc lưu các tập tin đính kèm dưới các dạng tập tin được hỗ trợ.

Để xóa một e-mail trong điện thoại nhưng vẫn giữ e-mail trong hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn** > **Xóa** > **Chỉ riêng máy**. Tiêu đề e-mail vẫn còn lưu trên điện thoại của bạn. Để xóa một e-mail trên điện thoại lẫn trên hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn** > **Xóa** > **ĐT và máy chủ**.

Để hủy việc xóa e-mail trong cả điện thoại và server, di chuyển đến một e-mail đã được đánh dấu xóa trong lần kết nối kế tiếp, và chọn **Lựa chọn** > **Khôi phục**.

Khi bạn đang ở trạng thái trực tuyến, để ngắt kết nối dữ liệu với hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn** > **Ngắt kết nối**. Bạn có thể xem các thư và tiêu đề e-mail đã tải về ở chế độ không trực tuyến.

Trình đọc tin nhắn

Với **Tr.đọc t.nhắn**, bạn có thể nghe tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, và thư e-mail đã nhận.

Để nghe tin nhắn trong **Hộp thư đến** hoặc **Hộp thư**, di chuyển đến tin nhắn này hoặc chọn các tin nhắn, và chọn **Lựa chọn** > **Nghe**. Để chuyển sang tin nhắn kế tiếp, di chuyển xuống.



Mẹo: Khi thông báo **1 tin nhắn mới** hoặc **1 email mới** hiển thị ở chế độ chờ, để nghe tin nhắn đã nhận, bấm và giữ phím chọn trái cho tới khi **Tr.đọc t.nhắn** khởi động.

Để chọn giọng nói và ngôn ngữ mặc định được dùng để đọc tin nhắn và hiệu chỉnh các đặc tính của giọng nói, ví dụ như tốc độ và âm lượng. Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Diễn thuyết**.

Xem tin nhắn trên thẻ SIM

Để xem các tin nhắn trong thẻ SIM, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Tin nhắn SIM**, và sao chép các tin nhắn SIM vào một thư mục trong điện thoại.

Cài đặt nhắn tin

Cài đặt tin nhắn văn bản

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn văn bản** và chọn từ các tùy chọn sau:

Trung tâm nhắn tin—Liệt kê tất cả các trung tâm nhắn tin đã được xác định

TT nh.tin đang dùng—Xác định trung tâm nhắn tin nào sẽ được dùng để gửi tin nhắn văn bản và các loại tin nhắn đặc biệt như danh thiếp

Mã hóa ký tự > **Hỗ trợ hoàn toàn**—Để chọn tất cả các ký tự trong tin nhắn sẽ gửi như được xem. Nếu bạn chọn **Hỗ trợ một phần**, các ký tự có dấu và các dấu khác có thể bị chuyển thành những ký tự khác.

Nhận báo cáo (dịch vụ mạng)—Khi cài là **Có**, tình trạng của tin nhắn đã gửi (**Đang chờ**, **Lỗi**, **Đã gửi**) sẽ được hiển thị trong **Báo cáo**.

Thời hạn lưu tin—Nếu người nhận không nhận được tin nhắn trong thời hạn còn hiệu lực, tin nhắn sẽ bị

xóa khỏi trung tâm dịch vụ tin nhắn. Lưu ý mạng phải hỗ trợ tính năng này.

Gửi tin dạng—Để xác định cách gửi tin nhắn. Mặc định là **Văn bản**.

Kết nối ưu tiên—Bạn có thể gửi tin nhắn văn bản sử dụng mạng GSM thông thường hoặc dữ liệu gói nếu được mạng hỗ trợ.

Qua cùng trung tâm (dịch vụ mạng)—Nếu bạn chọn **Có**, và người nhận trả lời tin nhắn của bạn, tin nhắn trở lại sẽ được gửi bằng việc sử dụng cùng số trung tâm dịch vụ nhắn tin. Tất cả các mạng không cung cấp tùy chọn này.

Cài đặt nhắn tin đa phương tiện

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin đa phương tiện** và chọn từ các tùy chọn sau:

Kích cỡ hình—Xác định kích thước hình ảnh trong tin nhắn đa phương tiện: **Nhỏ** (tối đa 160 x 120 pixels) hoặc **Lớn** (tối đa 640 x 480 pixels). Nếu bạn chọn **Gốc**, hình ảnh không được thay đổi kích cỡ.

Chế độ soạn MMS—Nếu bạn chọn **Hướng dẫn**, điện thoại sẽ nhắc bạn nếu có tin nhắn được gửi đi nhưng có thể không được thiết bị nhận hỗ trợ. Để cài điện thoại ngăn bạn gửi đi các tin nhắn không được hỗ trợ, chọn **Bị hạn chế**. Nếu bạn chọn **Chưa dùng**, việc tạo tin nhắn sẽ không bị hạn chế, nhưng người nhận có thể không xem được tin nhắn của bạn.

Đ.truy cập đang dùng—Chọn điểm truy cập sẽ được sử dụng làm kết nối ưu tiên cho nhắn tin đa phương tiện.

Tải tin đa phg tiện—Để nhận tin nhắn đa phương tiện chỉ khi bạn đang trong mạng chủ, chọn **T.động trg mg chủ**. Để luôn nhận tin nhắn đa phương tiện, chọn **Luôn tự động**. Để tải tin nhắn về theo cách thủ công, chọn **Thủ công**. Để không nhận bất kỳ tin nhắn đa phương tiện hoặc tin nhắn quảng cáo nào, chọn **Tắt**.

Cho phép tin n.danh—Để từ chối tin nhắn gửi đến từ người gửi ẩn danh, chọn **Không**.

Nhận tin quảng cáo—Xác định việc bạn muốn nhận hoặc không nhận các tin nhắn quảng cáo đa phương tiện.

Nhận báo cáo—Nếu bạn muốn tình trạng của tin nhắn đã gửi (**Đang chờ**, **Lỗi**, hoặc **Đã gửi**) sẽ được hiển thị trong **Báo cáo**, chọn **Có**.

Từ chối gửi báo cáo > **Có**—Để từ chối gửi báo cáo nhận.

Tính hiệu lực của tin (dịch vụ mạng)—Nếu người nhận không nhận được tin nhắn trong thời hạn còn hiệu lực, tin nhắn sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin đa phương tiện. **Thời gian tối đa** là khoảng thời gian hiệu lực được phép tối đa trong mạng của tin nhắn.

Cài đặt e-mail

Trước khi sử dụng e-mail, bạn phải cấu hình một điểm truy cập internet (IAP) và phải xác định chính xác cài đặt e-mail. Thực hiện theo các hướng dẫn nhận được từ nhà cung cấp dịch vụ e-mail và nhà cung cấp dịch vụ internet.

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **E-mail** > **Hộp thư** và chọn một hộp thư. Nếu chưa có cài đặt hộp thư nào được xác định, điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn xác định cài đặt hay không.

Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Cài đặt kết nối—Để xác định đúng thông số cài đặt **E-mail đến** và cài đặt **E-mail đi**, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ e-mail để biết các thông số cài đặt này.

Cài đặt thuê bao—Để xác định cài đặt để gửi e-mail và cài điện thoại cảnh báo khi nhận được một e-mail mới

Cài đặt tải—Để xác định cài đặt để tải về các thư e-mail, chẳng hạn như chỉ tải về các tiêu đề thư, số thư sẽ tải về

Tự tải về—Để xác định tự động hoặc không tự động tải các tiêu đề về điện thoại khi nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa, hoặc cài tự động tải về các tiêu đề e-mail tại những khoảng thời gian đã định (ngày, giờ, và tần xuất)

Danh bạ

Để lưu và quản lý thông tin liên lạc, ví dụ như tên, số điện thoại, và địa chỉ, chọn **Menu** > *Danh bạ*.

Để thêm một số liên lạc mới, chọn **Lựa chọn** > *Số liên lạc mới*. Điền vào các trường bạn muốn, và chọn **Xong**.

Để gán các số điện thoại và địa chỉ mặc định, chọn một số liên lạc, và chọn **Lựa chọn** > *Mặc định*. Di chuyển đến tùy chọn mặc định bạn muốn, và chọn **Gán**.

Để sao chép tên và số điện thoại từ thẻ SIM vào điện thoại, chọn **Lựa chọn** > *Danh bạ SIM* > *Danh mục SIM*. Di chuyển đến tên bạn muốn sao chép hoặc chọn những tên bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** > *Chép vào Danh bạ*.

Để sao chép một số điện thoại, số fax, hoặc số nhắn tin từ danh bạ vào thẻ SIM, di chuyển đến số liên lạc bạn muốn sao chép, và chọn **Lựa chọn** > *Sao chép* > *Vào thư mục SIM*.

Tạo một nhóm liên lạc để bạn có thể gửi tin nhắn văn bản hoặc e-mail tới nhiều người nhận cùng lúc. Chọn **Menu** > *Danh bạ*, di chuyển sang phải, và chọn **Lựa chọn** > *Nhóm mới*. Nhập tên cho

nhóm, và chọn nhóm. Chọn **Lựa chọn** > *Thêm thành viên*. Chọn những số liên lạc bạn muốn thêm vào nhóm, và chọn **OK**.

Gán nhạc chuông

Để cài một kiểu chuông (kể cả kiểu chuông video) cho một số liên lạc hoặc một nhóm liên lạc, chọn **Menu** > *Danh bạ*.

Để gán kiểu chuông cho một số liên lạc, chọn số liên lạc này, chọn **Lựa chọn** > *Nhạc chuông*, và chọn kiểu chuông bạn muốn.

Để gán kiểu chuông cho một nhóm, di chuyển sang phải đến danh sách nhóm và di chuyển đến một nhóm. Chọn **Lựa chọn** > *Nhạc chuông* và chọn kiểu chuông cho nhóm này.

Để xóa kiểu chuông cá nhân hoặc nhóm, chọn *Kiểu chuông m. định* làm kiểu chuông.

Phuong tien

Bộ sưu tập

Chọn **Menu** > **Bộ sưu tập**.

Sử dụng **Bộ sưu tập** để lưu và sắp xếp hình ảnh, video clip, bài nhạc, đoạn âm thanh, danh sách nhạc, liên kết trực tuyến, tập tin .ram, và diễn thuyết.

Để sao chép tập tin vào bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ, chọn thư mục (ví dụ như **Hình ảnh**), di chuyển đến tập tin đó hoặc chọn các tập tin, và chọn **Lựa chọn** > **Sắp xếp** > **Chép vào bộ nhớ máy** hoặc **Chép vào thẻ nhớ**.

Để cài một hình làm hình nền, chọn **Hình ảnh**, và di chuyển đến hình này. Chọn **Lựa chọn** > **Dùng hình ảnh** > **Cài làm hình nền**. Để gán một hình cho một số liên lạc, chọn **Gán vào số liên lạc**.

Để tải xuống các tập tin, chọn **Menu** > **Bộ sưu tập**, chọn thư mục cho loại tập tin bạn muốn tải xuống, và chức năng tải xuống (ví dụ, **Hình ảnh** > **Tải hình ảnh**). Trình duyệt sẽ mở ra. Chọn một chỉ mục cho trang web sẽ tải xuống từ đó.

Để tạo thư mục hình ảnh hoặc video và chuyển tập tin vào các thư mục này, chọn **Hình ảnh** hoặc **Video**, và di chuyển đến một tập tin. Chọn **Lựa chọn** > **Sắp xếp** > **Thư mục mới**, chọn bộ nhớ, và nhập tên cho thư mục này. Chọn những tập tin bạn muốn chuyển vào thư mục, chọn **Lựa chọn** > **Sắp xếp** > **Chuyển đến thư mục** và chọn thư mục.

Chỉnh sửa hình ảnh

Để chỉnh sửa hình ảnh trong **Bộ sưu tập**, di chuyển đến hình ảnh này, và chọn **Lựa chọn** > **Sửa**.

Để cắt ảnh, chọn **Lựa chọn** > **Áp dụng hiệu ứng** > **Cắt xén**. Để cắt kích thước hình theo cách thủ công, chọn **Bảng tay** hoặc chọn một tỷ lệ co từ danh sách. Nếu bạn chọn **Bảng tay**, dấu thập sẽ xuất hiện ở góc trái phía trên của hình. Di chuyển để chọn vùng cắt, và chọn **Đặt**. Một dấu thập khác sẽ xuất hiện ở góc dưới bên phải. Chọn lại vùng sẽ được cắt. Để hiệu chỉnh vùng được chọn lúc đầu, chọn **Quay về**. Các vùng được chọn sẽ tạo thành hình chữ nhật, là dạng hình sẽ được cắt.

Nếu bạn chọn một tỷ lệ co định sẵn, chọn góc trái phía trên của vùng sẽ được cắt. Để chỉnh lại kích thước của vùng đã chọn, sử dụng phím di chuyển. Để cố định vùng đã chọn, bấm phím di chuyển. Để di chuyển vùng này trong hình, sử dụng phím di chuyển. Để chọn vùng sẽ được cắt, bấm phím di chuyển.

Để giám hiện tượng mắt đỏ trong ảnh, chọn **Lựa chọn** > **Áp dụng hiệu ứng** > **Giảm mắt đỏ**. Di chuyển dấu thập vào mắt, và bấm phím di chuyển. Một vòng tròn sẽ xuất hiện trên màn hình. Để chỉnh lại kích thước vòng tròn cho vừa với mắt, di chuyển lên, xuống, sang trái, hoặc sang phải. Để giám hiện tượng mắt đỏ, bấm phím di chuyển.

Các phím tắt trong chế độ chỉnh sửa hình ảnh:

- Để xem hình ảnh ở chế độ vừa màn hình, bấm *.
- Để quay về chế độ xem bình thường, bấm lại *.
- Để xoay hình theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, bấm 3 hoặc 1.
- Để phóng to hoặc thu nhỏ, bấm 5 hoặc 0.
- Để di chuyển hình đã được phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển lên, xuống, sang trái, hoặc phải.

Chỉnh sửa video clip

Để chỉnh sửa video clip trong **Bộ sưu tập** và tạo video clip tùy chỉnh, di chuyển đến một video clip, và chọn **Lựa chọn** > **Trình biên tập video**.

Trong chế độ biên tập phim, bạn có thể thấy hai thanh thời gian: một dành cho đoạn phim và một dành cho đoạn âm thanh. Có thể thêm hình ảnh, văn bản, và các đoạn chuyển cảnh vào một video clip đang được hiển thị trên thanh thời gian của video clip. Để chuyển giữa các thanh thời gian, di chuyển lên hoặc xuống.

Để chỉnh sửa phim, chọn một trong các tùy chọn sau:

Sửa đoạn video—Để cắt, xóa hoặc nhân đôi video clip; cài hình nền hoặc hiệu ứng màu cho video clip; tắt tiếng hoặc điều chỉnh âm lượng của video clip; và để giám tốc độ chiếu của video clip.

Sửa chữ (chỉ hiển thị khi bạn đã thêm văn bản vào)—Để chuyển, xóa, hoặc nhân đôi văn bản; thay đổi màu và kiểu văn bản; xác định thời gian văn bản hiển thị trên màn hình; và thêm một số hiệu ứng cho văn bản.

Sửa hình ảnh (chỉ hiển thị khi bạn đã thêm hình ảnh vào)—Để chuyển, xóa, hoặc nhân đôi hình; xác định thời gian hình sẽ hiển thị trên màn hình; và cài nền hoặc hiệu ứng màu cho hình ảnh.

Sửa đoạn âm thanh (chỉ hiển thị nếu bạn đã thêm một đoạn âm thanh)—Để cắt hoặc chuyển một đoạn âm thanh, để hiệu chỉnh độ dài, hoặc để chuyển hoặc nhân đôi đoạn âm thanh.

Sửa dạng chuyển tiếp—Có ba kiểu chuyển cảnh: tại đoạn đầu video, tại đoạn cuối video, và các đoạn chuyển cảnh giữa các video clip. Bạn có thể chọn đoạn chuyển cảnh ở đầu video clip khi đoạn chuyển cảnh đầu tiên của video clip đang được bật.

Chèn—Chọn **Đoạn video**, **Hình ảnh**, **Chữ**, **Đoạn âm thanh**, hoặc **Đoạn âm thanh mới**.

Phím—Xem trước movie ở chế độ vừa màn hình hoặc dưới dạng hình thu nhỏ, lưu lại hoặc gửi movie, hoặc cắt movie với kích thước hợp lý để gửi dưới dạng tin nhắn đa phương tiện.

Để chụp hình các cảnh trong một video clip, ở giao diện cắt video, chọn **Lựa chọn** > **Chụp ảnh nhanh**. Trong giao diện xem trước hình thu nhỏ, bấm phím di chuyển, và chọn **Chụp ảnh nhanh**.

Để lưu video của bạn, chọn **Lựa chọn** > **Phím** > **Lưu**. Để xác định **Bộ nhớ đang được dùng**, chọn **Lựa chọn** > **Thiết lập**.

Để gửi video, chọn **Gửi** > **Qua tin đ.ph.tiện**, **Qua e-mail** hoặc **Qua Bluetooth**. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn để biết dung lượng tối đa của tin nhắn đa phương tiện có thể gửi đi được. Nếu video của bạn quá lớn không thể gửi đi dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, biểu tượng  sẽ xuất hiện.

Chuyển video từ máy PC

Để chuyển video từ một máy PC tương thích, hãy sử dụng cáp USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth.

Các yêu cầu đối với máy PC để chuyển video:

- Hệ điều hành Microsoft Windows XP (hoặc mới hơn)
- Bộ Nokia PC Suite 6.83 hoặc mới hơn
- Ứng dụng Nokia Video Manager (ứng dụng bổ sung cho PC Suite)

Để chuyển video sử dụng Nokia Video Manager, hãy cắm cáp USB vào hoặc kích hoạt kết nối Bluetooth, và chọn **PC Suite** làm chế độ kết nối.

Để thay đổi chế độ kết nối USB mặc định, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **USB** > **Chế độ USB**.

Nokia Video Manager được tối ưu hóa để chuyển mã và chuyển các tập tin video. Để biết thông tin về việc chuyển video bằng Nokia Video Manager, hãy tham khảo mục trợ giúp của Nokia Video Manager.

Camera

Để sử dụng camera chính, bấm phím camera hoặc chọn **Menu** > **Media** > **Camera**. Để kích hoạt chế độ tự chụp, chọn **Lựa chọn** > **Dùng camera phụ**.

Để chụp ảnh, bấm phím camera. Hình sẽ được lưu vào **Hình ảnh** trong **Bộ sưu tập**, và hình sẽ được hiển thị. Để trở về chế độ kính ngắm, chọn **Quay về**. Để xóa hình, bấm phím xóa.



Để phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển lên hoặc xuống.

Để bật đèn flash (chỉ khả dụng với camera chính), chọn **Lựa chọn** > **Đèn flash** > **Bật**. Nếu bạn chọn **Tự**

động, đèn flash sẽ tự động được sử dụng khi cần thiết.

Giữ một khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn flash. Không sử dụng đèn flash khi chụp người hoặc động vật ở cự ly gần. Không che đèn flash khi đang chụp hình.

Để quay video, chọn **Lựa chọn** > **Chế độ video**, và bấm phím di chuyển hoặc phím camera để bắt đầu quay.

Để sử dụng chế độ toàn cảnh, chọn **Lựa chọn** > **Chế độ toàn cảnh**. Bấm phím camera để chụp một ảnh toàn cảnh. Xem trước toàn cảnh sẽ được hiển thị. Xoay chậm sang phải hoặc trái. Bạn không thể thay đổi hướng. Nếu mũi tên trên màn hình có màu đỏ, bạn đang xoay quá nhanh. Để ngừng chế độ chụp toàn cảnh, bấm lại phím camera. Chế độ toàn cảnh chỉ có trong camera chính.

Điện thoại hỗ trợ khả năng chụp ảnh với độ phân giải 1600 x 1200 pixel.

Máy nghe nhạc

Để mở máy nghe nhạc, chọn **Menu** > *Nghe nhạc*.

Thư viện nhạc

Thư viện nhạc là cơ sở dữ liệu gồm những đoạn nhạc hiện có. Để mở thư viện nhạc, trong giao diện chính của máy nghe nhạc, chọn **Lựa chọn** > *Thư viện nhạc*.

Để cập nhật thư viện nhạc và tìm kiếm các đoạn nhạc trong bộ nhớ điện thoại và trên thẻ nhớ, chọn **Lựa chọn** > *Cập nhật thư viện Nhạc*.

Để phát một album cụ thể, chọn *Album*, di chuyển đến album đó, và chọn **Lựa chọn** > *Phát*. Để nghe các bài nhạc cụ thể trong album, chọn *Album* và chọn một album, chọn các bài nhạc, và chọn **Lựa chọn** > *Phát*.

Danh sách bài nhạc

Để soạn và lưu danh sách bài nhạc riêng của bạn, chọn *D.sách bài hát* > **Lựa chọn** > *Danh sách bài hát mới*. Chọn bộ nhớ để lưu danh sách bài nhạc này, và đặt tên cho danh sách bài nhạc đó. Chọn các bài nhạc bạn muốn, và bấm phím di chuyển.

Để nghe một danh sách bài nhạc, chọn *D.sách bài hát*, di chuyển đến danh sách bài nhạc, và chọn **Lựa chọn** > *Phát*.

Nghe nhạc



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Để bắt đầu phát hoặc tạm ngừng phát, bấm phím di chuyển. Để chuyển sang bài nhạc kế tiếp hoặc trước đó, di chuyển xuống hoặc lên. Để tiến nhanh về phía trước hoặc tua lại, bấm và giữ phím di chuyển xuống hoặc lên.

Để xem danh sách bài nhạc hiện đang phát, chọn **Lựa chọn** > *Mở "DS đang phát"*.

Để điều chỉnh âm thanh và áp dụng các hiệu ứng cho âm thanh, chọn **Lựa chọn** > *C.đặt âm thanh*.

Để tăng cường hoặc giảm bớt tần số trong khi phát nhạc và sửa đổi cách nghe nhạc, chọn **Lựa chọn** > *C.đặt âm thanh* > *Chỉnh tần số*.

Để sử dụng một cài đặt sẵn, ví dụ như khi nghe nhạc jazz, chọn **Lựa chọn** > *C.đặt âm thanh* > *Chính tần số* > *Jazz* > *Kích hoạt*.

Máy ghi âm

Máy ghi âm cho phép bạn ghi âm lại các cuộc trò chuyện và memo thoại. Nếu bạn ghi âm cuộc đàm thoại, tất cả các bên sẽ nghe thấy tiếng bíp trong khi ghi âm.

Các tập tin ghi âm sẽ được lưu vào *Bộ sưu tập*. Xem phần “*Bộ sưu tập*”, trên trang 28.

Chọn **Menu** > *Media* > *Ghi âm*. Chọn **Lựa chọn** > *Ghi âm sound clip*, hoặc chọn . Để nghe đoạn ghi âm, chọn .

RealPlayer

Với RealPlayer, bạn có thể phát các tập tin media, ví dụ như các video clip, được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ, hoặc các tập tin media trực tuyến qua mạng từ một liên kết trực tuyến.

RealPlayer không hỗ trợ tất cả các định dạng hay biến thể của các dạng tập tin.

Phát các tập tin media

Để mở RealPlayer và phát một tập tin media, chọn **Menu** > *Media* > *RealPlayer* > **Lựa chọn** > *Mở* > *Clip gần nhất* hoặc *Clip đã lưu*.

Để phát qua mạng:

- Chọn một liên kết được lưu trong bộ sưu tập. Một kết nối với server trực tuyến sẽ được thiết lập.
- Mở một liên kết trực tuyến trong khi trình duyệt Web.

Để phát nội dung trực tuyến, bạn phải cấu hình điểm truy cập mặc định trước. Xem phần *Điểm truy cập* trong “*Kết nối*”, trên trang 48. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thông tin về điểm truy cập.

Trong RealPlayer, bạn chỉ có thể mở một địa chỉ rtsp:// URL. Bạn không thể sử dụng địa chỉ http:// URL; tuy nhiên, RealPlayer sẽ nhận ra một liên kết http đến một tập tin .ram vì .ram là một tập tin văn bản có chứa liên kết rtsp.



Cảnh báo: Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Các phím tắt trong khi phát

Di chuyển lên để tiến về phía trước hoặc xuống để quay trở lại trong tập tin media.

Bấm các phím âm lượng để tăng hoặc giảm âm lượng.

Visual Radio

Bạn có thể sử dụng ứng dụng Visual Radio như một đài FM với chức năng chỉnh đài tự động và các kênh cài sẵn, hoặc với thông tin trực quan song hành liên quan đến chương trình radio, nếu bạn chỉnh đến các kênh cung cấp dịch vụ Visual Radio và nhà điều hành mạng hỗ trợ dịch vụ này. Các dịch vụ Visual Radio sử dụng dữ liệu gói (dịch vụ mạng).

Không thể khởi động Visual Radio khi điện thoại đang ở chế độ không trực tuyến.

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten khác với ăng-ten của các thiết bị vô tuyến. Bạn phải gắn tai nghe có dây tương thích với điện thoại để đài FM hoạt động.



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Bạn có thể gọi hoặc trả lời cuộc gọi đến trong khi đang nghe radio. Chúc năng radio sẽ tắt khi có cuộc gọi.

Để mở Visual Radio, chọn **Menu > Media > Radio**. Để tắt radio, chọn **Thoát**.

Định vị

Dữ liệu GPS

Chức năng này không được thiết kế để hỗ trợ các yêu cầu định vị đối với các cuộc gọi liên quan. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về cách điện thoại tuân theo các luật lệ của chính quyền đối với các dịch vụ gọi khẩn cấp dựa trên vị trí.

Với **Dữ liệu GPS**, bạn có thể xem vị trí hiện tại của bạn, tìm đường đến một vị trí lựa chọn, và tính khoảng cách. Dữ liệu GPS cần một bộ nhận GPS ngoài có kết nối Bluetooth để hoạt động và bạn phải bật chế độ định vị Bluetooth GPS trong **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt máy** > **Chung** > **Định vị** > **Cách định vị**.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Riêng** > **Dữ liệu GPS**.

Trong **Dữ liệu GPS** và **Cột mốc**, các tọa độ được thể hiện dưới dạng độ và giá trị thập phân của độ sử dụng hệ tọa độ WGS-84.

Các mốc

Mốc là tọa độ của các vị trí địa lý mà bạn có thể lưu vào điện thoại để sử dụng sau này tại các dịch vụ dựa trên địa điểm khác. Bạn có thể tạo các mốc dùng phụ kiện Bluetooth GPS hoặc mạng (dịch vụ mạng).

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Riêng** > **Cột mốc**.

Web

Để trình duyệt các trang web, chọn **Menu > Web**, hoặc bấm và giữ **0** ở chế độ chờ.

Kiểm tra tính khả dụng của các dịch vụ, giá cả và thuế với nhà cung cấp dịch vụ. Nhà cung cấp dịch vụ cũng sẽ hướng dẫn bạn cách sử dụng các dịch vụ này.

Các mục tải về sẽ được xử lý bởi các ứng dụng tương ứng trên điện thoại của bạn, ví dụ hình ảnh tải về sẽ được lưu vào **Bộ sưu tập**.

Việc bảo hộ quyền tác giả có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa, chuyển giao hay chuyển đi một số các hình ảnh, nhạc (bao gồm kiểu chuông), hay nội dung khác.



Lưu ý quan trọng: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Cài đặt dịch vụ duyệt web cho điện thoại

Điện thoại của bạn có thể tự động cài cấu hình điểm truy cập internet hoặc WAP dựa vào thẻ SIM của bạn.

Bạn có thể nhận các thông số cài đặt dịch vụ dưới dạng tin nhắn cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ.

Để xác định một điểm truy cập theo cách thủ công, xem phần **Điểm truy cập** trong “**Kết nối**”, trên trang 48.

Tạo kết nối

Để truy cập vào các trang web, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Chọn trang chủ (🌐) của nhà cung cấp dịch vụ.
- Chọn một chỉ mục từ giao diện chỉ mục.
- Trong giao diện chỉ mục, hãy nhập địa chỉ của trang web, và chọn **Chọn**.

Thiết bị của bạn có thể có các chỉ mục và liên kết được cài đặt sẵn cho các trang internet của bên thứ ba. Bạn cũng có thể truy cập vào các trang web của các bên thứ ba khác từ thiết bị của bạn. Các trang web của bên thứ ba không có mối liên kết với Nokia, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu bạn chọn truy cập vào các trang web này, bạn cần cẩn thận lưu ý về tính bảo mật hoặc nội dung.

Các chỉ mục được chỉ báo bằng các biểu tượng sau:

 Trang bắt đầu được xác định cho điểm truy cập mặc định.

 Thư mục chỉ mục tự động chứa các chỉ mục () được thu thập tự động khi bạn trình duyệt các trang.

 Bất kỳ chỉ mục nào cũng hiển thị tiêu đề hoặc địa chỉ internet của chỉ mục đó.

 và  có thể được thay thế bằng biểu tượng của trang web.

Kết nối bảo mật

Nếu chỉ báo bảo mật  hiển thị trong quá trình kết nối, việc chuyển dữ liệu giữa thiết bị và cổng Internet hoặc máy chủ được mã hóa.

Biểu tượng an toàn không chỉ báo rằng việc chuyển dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung (hoặc nơi lưu nguồn nội dung yêu cầu) được bảo vệ. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc chuyển dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung.

Để xem chi tiết về kết nối, tình trạng mã hóa, và thông tin về xác thực server, chọn **Lựa chọn** > **Công cụ** > **Thông tin trang**.

Các phím và lệnh được dùng cho trình duyệt các trang web

Để mở một liên kết, bấm phím di chuyển.

Để đánh dấu ô lựa chọn, và để lựa chọn, bấm phím di chuyển.

Để trở về trang trước trong khi trình duyệt, chọn **Quay về**.

Để lưu một chỉ mục trong khi trình duyệt, chọn **Lựa chọn** > **Lưu dạng bookmark**.

Để tải về nội dung mới nhất từ server, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn điều hướng** > **Nạp lại**.

Để mở thanh công cụ của trình duyệt, di chuyển đến phần trống của trang này, bấm và giữ phím di chuyển.

Các phím tắt trên bàn phím trong khi trình duyệt

- 1—Mở chỉ mục.
- 2—Tìm các từ khóa trong trang hiện thời.
- 3—Trở về trang trước đó.
- 5—Liệt kê tất cả các cửa sổ mở.
- 8—Hiển thị tổng quan của trang hiện thời. Bấm lại 8 để phóng to và xem mục bạn muốn của trang.
- 9—Nhập sửa địa chỉ web mới.
- 0—Đến trang bắt đầu.
- * hoặc #—Phóng to hoặc thu nhỏ trang.

Mini map

Bản đồ thu nhỏ giúp bạn di chuyển trên các trang web có lượng thông tin lớn. Để bật Bản đồ thu nhỏ, chọn **Lựa chọn** > *Cài đặt* > *Bình thường* > *Bản đồ thu nhỏ*.

Các cấp dữ liệu Web và blog

Trình duyệt sẽ tự động phát hiện nếu một trang web có chứa các cấp dữ liệu web. Để đăng ký với một cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn** > *Thuê bao* và chọn một cấp dữ liệu, hoặc bấm vào liên kết. Để xem các cấp dữ liệu web bạn đã đăng ký, trong giao diện các chỉ mục, chọn *Ng.cấp web*.

Để cập nhật một cấp dữ liệu web, chọn cấp dữ liệu web này, và chọn **Lựa chọn** > *Làm mới*.

Để xác định cách cập nhật các cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn** > *Cài đặt* > *Web feeds*.

Các trang đã lưu

Bạn có thể lưu các trang và xem chúng sau ở chế độ không trực tuyến.

Để lưu lại một trang trong khi trình duyệt, chọn **Lựa chọn** > *Công cụ* > *Lưu trang*.

Để mở giao diện *Trang đã lưu*, trong giao diện, chọn *Trang đã lưu*. Để mở một trang, hãy chọn trang này.

Để bắt đầu kết nối với dịch vụ trình duyệt và để tải về lại các trang, chọn **Lựa chọn** > *Tùy chọn điều hướng* > *Nạp lại*. Điện thoại sẽ ở trạng thái trực tuyến sau khi bạn tải lại trang đó.

Ngưng kết nối

Để ngắt kết nối và xem trang trình duyệt không trực tuyến, chọn **Lựa chọn** > *Công cụ* > *Ngắt kết nối*. Để thoát khỏi trình duyệt và trở về chế độ chờ, chọn **Lựa chọn** > *Thoát*.

Dọn cache

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin báo mật cần có mật khẩu, làm trống bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Các thông tin hoặc dịch vụ mà quý khách đã truy cập sẽ được lưu trong bộ nhớ cache. Để xóa bộ nhớ cache, chọn **Menu > Web > Lựa chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Xóa cache**.

Để xóa tất cả dữ liệu cá nhân, bao gồm cả bộ nhớ cache, cookie, các mật mã dữ liệu của biểu mẫu, và nhật ký trình duyệt, chọn **Menu > Web > Lựa chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Tất cả**.

Cài đặt trình duyệt

Để xác định các cài đặt *Bình thường* cho trình duyệt, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Bình thường** và chọn từ các tùy chọn sau:

Điểm truy cập—Để chọn điểm truy cập mặc định

Trang chủ—Để xác định địa chỉ trang chủ bạn muốn

Bản đồ thu nhỏ—Để bật hoặc tắt bản đồ thu nhỏ

Các trang đã xem—Để chọn hiển thị hoặc không hiển thị danh sách các trang bạn đã truy cập trong phiên trình duyệt hiện tại khi bạn chọn **Quay về**.

Cảnh báo an toàn—Để ẩn hoặc hiện các chỉ báo báo mật

Mã script Java/ECMA—Để cho phép hoặc không cho phép sử dụng các đoạn mã script

Bạn cũng có thể xác định các cài đặt cho *Trang Riêng*, và *Ng.cấp web*.

Cài đặt riêng

Chủ đề

Để có thể thay đổi giao diện màn hình điện thoại, hãy kích hoạt một chủ đề.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Giao diện**. Để xem danh sách các chủ đề hiện có, chọn **Bình thường**. Chủ đề đang sử dụng được chỉ báo bằng một dấu chọn.

Để xem trước một chủ đề, di chuyển đến chủ đề đó, và chọn **Lựa chọn** > **Xem trước**. Để kích hoạt chủ đề đã xem trước, chọn **Cài**.

Trong **Giao diện**, bạn cũng có thể cài kiểu giao diện menu, cài hình nền tùy chỉnh, và cài đặt riêng giao diện cho trình tiết kiệm điện.

Để áp dụng chủ đề, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Giao diện** > **Bình thường** và chọn một chủ đề bạn muốn.

Cấu hình

Trong **Cấu hình**, bạn có thể điều chỉnh và cài đặt riêng các kiểu chuông điện thoại cho các sự kiện, môi trường hoặc nhóm người gọi khác nhau. Bạn có thể thấy cấu hình được chọn hiện tại ở phía trên màn

hình điện thoại ở chế độ chờ. Nếu cấu hình **Thông thường** đang được sử dụng, chỉ có ngày hiện tại được hiển thị.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cấu hình**.

Để kích hoạt cấu hình, chọn cấu hình và chọn **Kích hoạt**.



Mẹo: Để nhanh chóng đổi sang cấu hình **Im lặng** từ một cấu hình bất kỳ, ở chế độ chờ, bấm và giữ #.

Để cài đặt riêng một cấu hình, chọn cấu hình này, chọn **Cài đặt riêng** và chọn cài đặt bạn muốn.

Khi sử dụng cấu hình **Offline**, điện thoại sẽ không được kết nối vào mạng GMS. Nếu chưa lắp thẻ SIM, để sử dụng một số chức năng của điện thoại, hãy khởi động điện thoại bằng cấu hình **Offline**.



Lưu ý quan trọng: Trong cấu hình không trực tuyến, quý khách không thể gọi hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào hoặc sử dụng các chức năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng của điện thoại trước bằng cách thay đổi các cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Quản lý thời gian

Đồng hồ

Chọn **Menu** > *Tiện ích* > **Đồng hồ**. Để thay đổi cài đặt đồng hồ, và cài ngày giờ, chọn **Lựa chọn** > *Cài đặt*.

Báo thức

Để cài báo thức mới, di chuyển sang phải đến **Âm báo**, và chọn **Lựa chọn** > *Âm báo mới*. Nhập thời gian báo thức, chọn lập hoặc không lập lại báo thức, và chọn **Xong**.

Để hủy một báo thức, di chuyển đến báo thức này, và chọn **Lựa chọn** > *Xóa âm báo*. Để hủy kích hoạt một báo thức lặp lại, chọn **Lựa chọn** > *Tắt âm báo*.

Chọn **Dừng** để tắt âm báo.

Chọn **Báo lại** để ngừng âm báo khoảng 5 phút, sau đó sẽ tiếp tục lại. Bạn có thể thực hiện tối đa năm lần.

Nếu đến giờ báo thức trong khi thiết bị đang ở chế độ tắt, thiết bị sẽ tự bật lên và phát âm báo. Nếu quý khách chọn **Dừng**, thiết bị sẽ hỏi quý khách có muốn kích hoạt thiết bị cho các cuộc gọi hay không. Chọn **Không** để tắt thiết bị hoặc **Có** để thực hiện và nhận các cuộc gọi. Không được chọn **Có** khi việc sử dụng điện thoại vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Đồng hồ thế giới

Để mở giao diện đồng hồ thế giới, di chuyển sang phải đến **Thế giới**. Để thêm thành phố vào danh sách, chọn **Lựa chọn** > *Thêm thành phố*.

Để cài thành phố hiện bạn đang ở, di chuyển đến một thành phố và chọn **Lựa chọn** > *Cài làm Tp hiện tại*. Thành phố sẽ được hiển thị trong cửa sổ đồng hồ chính và thời gian trong điện thoại của bạn sẽ thay đổi tương ứng với thành phố được chọn. Kiểm tra xem thời gian có chính xác và khớp với múi giờ của bạn hay không.

Cài đặt ngày giờ

Để thay đổi cài đặt giờ, múi giờ, và ngày, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt ngày giờ** > **Đồng hồ**, **Ngày**, hoặc **Tự truy cập ngày/giờ** (dịch vụ mạng).

Khi di chuyển đến một múi giờ khác, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt ngày giờ** > **Đồng hồ** > **Múi giờ** và chọn múi giờ của nơi bạn ở theo sự khác biệt về thời gian so với giờ GMT. Thời gian và ngày sẽ được cài theo múi giờ này và cho phép điện thoại hiển thị đúng thời gian gửi của tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện nhận được. Ví dụ, GMT -5 cho biết múi giờ ở New York (Mỹ), cách Greenwich/London (UK) 5 tiếng về phía tây.

Sử dụng cho Ấn Độ (New Delhi) GMT +5.5, cho Thái Lan/Indonesia/Việt Nam GMT +7, cho Singapore/Malaysia/Philippines GMT +8, cho Australia (Sydney) GMT +10, và cho New Zealand GMT +12.

Lịch

Chọn **Menu** > **Tiện ích** > **Lịch**. Bấm # trong giao diện tháng, tuần, hoặc ngày để tự động đánh dấu ngày hôm nay.

Để tạo một mục nhập lịch mới, chọn **Lựa chọn** > **Mục nhập mới** và chọn một kiểu mục nhập. Các mục **Ngày kỷ niệm** sẽ được lặp lại hàng năm. Các mục nhập **Công việc** giúp bạn quản lý danh sách công việc cần làm. Điền thông tin vào các trường này, và chọn **Xong**.

Các ứng dụng văn phòng

Adobe Reader

Sử dụng **Adobe Reader** để xem tài liệu .pdf (dạng tài liệu di động). Để mở ứng dụng này, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Adobe PDF**.

Để mở một tài liệu đã xem gần đây, chọn tài liệu đó. Để mở một tài liệu chưa có trong danh sách ở giao diện chính, chọn **Lựa chọn** > **Tim tập tin** chọn bộ nhớ và thư mục chứa tập tin và chọn tập tin đó.

Để di chuyển trong một trang, sử dụng phím di chuyển. Để chuyển đến trang kế tiếp, di chuyển xuống phía dưới trang này.

Để tìm văn bản, chọn **Lựa chọn** > **Tim kiếm** > **Văn bản**, và nhập văn bản bạn muốn tìm. Để tìm văn bản tương tự tiếp theo, chọn **Lựa chọn** > **Tim kiếm** > **Tiếp theo**.

Để lưu bản sao của tài liệu này, chọn **Lựa chọn** > **Lưu lại**, và xác định nơi lưu bản sao này.

Cài đặt

Chọn **Lựa chọn** > **Chế độ thiết lập** và chọn từ các cài đặt sau:

Chế độ phóng đại mặc định—Để đặt chính tỷ lệ mặc định khi mở tập tin .pdf để xem

Chế độ hiển thị > **Chế độ cả màn hình**—Để mở tài liệu ở chế độ vừa màn hình

Lưu lại thông số thiết lập khi thoát ra > **Có**—Để lưu cài đặt này làm mặc định khi bạn thoát khỏi **Adobe Reader**

Quickoffice

Để sử dụng các ứng dụng Quickoffice, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Quickoffice**.

Để xem một danh sách các tài liệu Word, Excel, và PowerPoint, di chuyển sang phải hoặc sang trái đến giao diện Quickword, Quicksheet, hoặc Quickpoint. Ví dụ, các tài liệu dạng Microsoft Word khả dụng sẽ được liệt kê trong giao diện Quickword.

Để mở một tập tin trong ứng dụng tương ứng, chọn tập tin đó. Để sắp xếp các tập tin, chọn **Lựa chọn** > **Phân loại theo** và chọn một tùy chọn.

Quickword

Với Quickword, bạn có thể xem các tài liệu dạng Microsoft Word trên màn hình điện thoại. Quickword hỗ trợ màu, in đậm, in nghiêng, và gạch chân.

Quickword hỗ trợ đọc tài liệu được lưu dưới dạng .doc trong Microsoft Word 97, 2000, XP, và 2003. Ứng dụng này chỉ hỗ trợ một số biến thể hoặc tính năng liên quan đến các dạng tập tin nói trên.

Để di chuyển trong tài liệu, sử dụng phím di chuyển.

Để tìm tài liệu có chứa một đoạn văn bản, chọn **Lựa chọn** > *Tùy chọn tìm kiếm* > *Tim*.

Quicksheet

Với Quicksheet, bạn có thể xem các tập tin Microsoft Excel trên màn hình điện thoại.

Quicksheet hỗ trợ đọc các tập tin bảng tính được lưu dưới dạng .xls trong Microsoft Excel 97, 2000, XP, và 2003. Ứng dụng này chỉ hỗ trợ một số biến thể hoặc tính năng liên quan đến các dạng tập tin nói trên.

Xem các bảng tính

Để di chuyển quanh bảng tính, sử dụng phím di chuyển.

Để chuyển giữa các bảng tính, chọn **Lựa chọn** > *Bảng tính*.

Để tìm bảng tính có chứa đoạn văn bản trong một giá trị hoặc công thức, chọn **Lựa chọn** > *Tùy chọn tìm* > *Tim*.

Để thay đổi dạng hiển thị của bảng tính, chọn **Lựa chọn** và chọn các tùy chọn sau:

Pan—Để duyệt qua bảng tính hiện thời theo các khối. Di chuyển đến khối bạn muốn, và chọn khối đó.

Zoom—Để phóng to hoặc thu nhỏ

Cố định ô—Để giữ các hàng và cột ở trên và bên trái của ô đã chọn hiển thị

Trở lại kích thước cũ—Để hiệu chỉnh kích thước của các cột hoặc các hàng.

Quickpoint

Với Quickpoint, bạn có thể đọc các diễn thuyết Microsoft PowerPoint trên màn hình điện thoại.

Quickpoint hỗ trợ đọc các tập tin diễn thuyết được tạo dưới dạng .ppt trong Microsoft PowerPoint 2000, XP, và 2003. Ứng dụng này chỉ hỗ trợ một số biến thể hoặc tính năng liên quan đến các dạng tập tin nói trên.

Xem tập tin thuyết trình

Để di chuyển giữa giao diện trang, giao diện bố cục, và giao diện ghi chú, di chuyển sang trái hoặc sang phải.

Để di chuyển đến trang kế tiếp hoặc trang trước trong diễn thuyết, di chuyển lên hoặc xuống.

Để xem thuyết trình ở chế độ vừa màn hình, chọn **Lựa chọn** > *Toàn màn hình*.

Để mở rộng các mục trong bố cục diễn thuyết trong giao diện bố cục, chọn **Lựa chọn** > *Mở rộng*.

Quickmanager

Với Quickmanager, bạn có thể tải phần mềm xuống, bao gồm các ứng dụng cập nhật, nâng cấp, và các ứng dụng hữu ích khác. Bạn có thể thanh toán cho các chương trình tải xuống bằng hóa đơn điện thoại hoặc thẻ tín dụng.

Để mở Quickmanager, chọn **Menu** > *Ứng dụng* > *Quickoffice*, và di chuyển sang phải đến giao diện Quickmanager.

Thông tin thêm

Nếu bạn gặp vấn đề với Quickword, Quicksheet, hoặc Quickpoint, hãy truy cập vào trang web www.quickoffice.com. Bạn cũng có thể yêu cầu trợ giúp bằng cách gửi e-mail đến địa chỉ supportS60@quickoffice.com.

Cài đặt

Cài đặt cho máy

Chung

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt máy* > *Chung* >

- *Cài đặt riêng*—Để điều chỉnh cài đặt màn hình, chế độ chờ, âm, âm bàn phím, ngôn ngữ, chủ đề và lệnh thoại.
- *Ngày giờ*—Để cài ngày giờ và định dạng hiển thị.
- *Phụ kiện*—Để thay đổi cài đặt cho phụ kiện nâng cấp. Chọn một phụ kiện và chọn cài đặt bạn muốn.
- *Bảo mật*—Để thay đổi cài đặt điện thoại và thẻ SIM, như là mã PIN và mã khóa; để xem chi tiết chứng chỉ và kiểm tra xác thực, xem và chỉnh sửa các mô-đun bảo mật.

Khi sử dụng các chức năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm người sử dụng mật thiết và gọi số cố định), vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp đã được lập trình trong điện thoại của quý khách.

- *Cài đặt gốc*—Để cài lại một số cài đặt trở về giá trị ban đầu. Bạn cần phải có mã khóa.
- *Định vị* (dịch vụ mạng)—Để bật một phương pháp định vị và để xác định server định vị.
Với dịch vụ định vị, bạn có thể nhận thông tin từ các nhà cung cấp dịch vụ về các vấn đề tại địa phương như thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, dựa vào vị trí của điện thoại của bạn.

Điện thoại

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt máy* > *Điện thoại* >

- *Cuộc gọi*—Để điều chỉnh cài đặt cuộc gọi, như là *Báo số cá nhân* (dịch vụ mạng) để hiển thị hoặc ẩn số điện thoại của bạn; *Từ chối c.gọi qua SMS* để bật chức năng từ chối các cuộc gọi điện thoại bằng một tin nhắn văn bản; và *Quay số nhanh* để kích hoạt chức năng quay số nhanh
- *Chuyển c.gọi* (dịch vụ mạng)—Để chuyển hướng các cuộc gọi đến hộp thư cuộc gọi hoặc đến một số điện thoại khác.
- *Chặn cuộc gọi* (dịch vụ mạng)—Để hạn chế các cuộc gọi đi và các cuộc gọi đến

Không thể cùng một lúc sử dụng chức năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Khi các cuộc gọi bị chặn, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến các số điện thoại khẩn cấp chính thức nhất định.

- **Mạng**—Để chọn chế độ mạng để sử dụng, để cài điện thoại tự động chọn hoặc chọn theo cách thủ công một trong những nhà điều hành mạng khả dụng (nếu được nhà cung cấp dịch vụ cho phép), hoặc để cài điện thoại cho biết khi nào nó được sử dụng trong một mạng di động dựa trên công nghệ mạng (MCN) (dịch vụ mạng).

Kết nối

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt máy** > **Kết nối** >

- **Bluetooth**—Để bật hoặc tắt Bluetooth, và chỉnh sửa cài đặt Bluetooth. Xem phần “**Kết nối Bluetooth**”, trên trang 55.
- **USB**—Để chỉnh sửa cài đặt USB. Xem phần “**Kết nối USB**”, trên trang 57.
- **Điểm truy cập**—Để thiết lập kết nối dữ liệu, cần có một điểm truy cập. Bạn có thể xác định các điểm truy cập cho tin nhắn MMS để gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện; cho WAP để xem các trang web; và cho điểm truy cập internet (IAP) để gửi và nhận e-mail.

Hãy kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ để biết bạn cần loại điểm truy cập nào. Để biết tính khả dụng và thuê bao đến các dịch vụ kết nối dữ liệu, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt điểm truy cập dưới dạng tin nhắn từ nhà cung cấp dịch vụ, hoặc các thông số này có thể đã được cài đặt sẵn trong điện thoại.

- **Dữ liệu gói**—Để chọn cài đặt kết nối dữ liệu gói. Các cài đặt dữ liệu gói ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập dùng kết nối chuyển dữ liệu. Chọn **Kết nối dữ liệu gói** > **Khi có** để cài điện thoại đăng ký vào mạng chuyển dữ liệu khi bạn đang ở trong mạng có hỗ trợ dữ liệu gói. Nếu bạn chọn **Khi cần**, điện thoại sẽ sử dụng kết nối dữ liệu gói chỉ khi bạn khởi động một ứng dụng hoặc chức năng liên quan đến dữ liệu gói. Chọn **Điểm truy cập** để cài tên điểm truy cập để sử dụng điện thoại làm modem cho máy tính.
- **Cuộc gọi data**—Để cài thời gian trực tuyến cho kết nối cuộc gọi dữ liệu. Các cài đặt cuộc gọi dữ liệu ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập sử dụng cuộc gọi dữ liệu GSM.
- **Cài đặt SIP**—Để xem hoặc chỉnh sửa các cấu hình giao thức phiên khởi đầu (SIP).

- **Cấu hình**—Để xem và xóa các thông số cấu hình. Một số chức năng nhất định, ví dụ như trình duyệt web và nhắn tin đa phương tiện, có thể yêu cầu cài đặt cấu hình. Bạn có thể nhận các cài đặt này từ nhà cung cấp dịch vụ.
- **Kiểm soát APN**—Để hạn chế việc sử dụng các điểm truy cập dữ liệu gói. Cài đặt này chỉ khả dụng nếu thẻ SIM của bạn hỗ trợ dịch vụ. Để thay đổi cài đặt này, bạn cần có mã PIN2.

Các ứng dụng

Để xem và chỉnh sửa cài đặt của các ứng dụng được cài đặt trong điện thoại, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt máy** > **Ứng dụng**.

Lệnh thoại

Để chọn các chức năng để sử dụng bằng lệnh thoại, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Lệnh thoại**. Các lệnh thoại để đổi cấu hình trong thư mục **Cấu hình**.

Để kích hoạt một khẩu lệnh mới cho một ứng dụng, chọn **Lựa chọn** > **Ứng dụng mới** và chọn ứng dụng. Để phát lệnh thoại được kích hoạt, chọn **Lựa chọn** > **Phát lại**.

Để sử dụng lệnh thoại, xem phần “**Quay số bằng khẩu lệnh**”, trên trang 14.

Quản lý dữ liệu

Trình quản lý tập tin

Để xem danh sách các thư mục trong bộ nhớ điện thoại, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Q. lý dữ liệu** > **Q. lý tập tin**. Di chuyển sang phải để xem các thư mục trên thẻ nhớ.

Để kiểm tra dung lượng đã dùng của bộ nhớ hiện hành, chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết bộ nhớ**. Nếu bộ nhớ điện thoại gần hết, hãy xóa một số tập tin, hoặc chuyển chúng sang thẻ nhớ.

Thẻ nhớ

Giữ tất cả thẻ nhớ ngoài tầm tay trẻ em.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Q. lý dữ liệu** > **Thẻ nhớ**.

Để biết thông tin chi tiết cách lắp thẻ nhớ vào điện thoại, xem phần “**Bắt đầu sử dụng**”, trên trang 1.

- Định dạng thẻ nhớ
Khi định dạng lại thẻ nhớ, tất cả dữ liệu có trên thẻ sẽ bị mất.
Để định dạng thẻ nhớ mới, chọn **Lựa chọn** > **Định dạng thẻ nhớ** > **Có**. Khi quá trình định dạng kết thúc, đặt tên cho thẻ nhớ.

- Dự phòng và khôi phục thông tin
Để sao lưu thông tin từ bộ nhớ điện thoại sang thẻ nhớ, chọn **Lựa chọn** > **Sao lưu bộ nhớ máy**.
Để khôi phục thông tin từ thẻ nhớ sang bộ nhớ điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Khôi phục từ thẻ**.
Bạn chỉ có thể dự phòng và khôi phục lại bộ nhớ điện thoại trên cùng một điện thoại.
- Khóa và mở khóa thẻ nhớ
Để cài mật mã giúp ngăn việc sử dụng trái phép, chọn **Lựa chọn** > **Cài mật khẩu**. Bạn sẽ được yêu cầu nhập và xác nhận mật mã. Mật mã có thể dài tám ký tự.
Nếu bạn chèn một thẻ nhớ được bảo vệ bằng mật mã vào điện thoại, bạn sẽ được yêu cầu nhập mật mã của thẻ. Để mở khóa thẻ nhớ, chọn **Lựa chọn** > **Mở khóa thẻ nhớ**.

Trình quản lý thiết bị

Để mở trình quản lý thiết bị, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Q. lý dữ liệu** > **Qu. lý th. bị**.

Để kết nối với server và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại, di chuyển đến cấu hình server, và chọn **Lựa chọn** > **Bắt đầu cấu hình**.

Để chỉnh sửa một cấu hình server, chọn **Lựa chọn** > *Chỉnh sửa cấu hình* và chọn từ các cài đặt sau:

Cho phép cấu hình—Để nhận cài đặt cấu hình từ server, chọn **Có**.

T.động ch.nhận y.cầu—Nếu bạn muốn điện thoại yêu cầu xác nhận trước khi chấp nhận một cấu hình từ server, chọn **Không**.

Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ, hoặc bộ phận quản lý thông tin của công ty để có được các cài đặt cấu hình server khác.

Cập nhật phần mềm



Cảnh báo: Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, kể cả việc thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Bạn nhớ sao lưu những thông tin cá nhân và các tập tin (ví dụ như danh bạ, hình ảnh và tin nhắn) trước khi cập nhật phần mềm.

Để kiểm tra phiên bản phần mềm hiện tại, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Q.lý dữ liệu* > *Qu.lý th.bị* > *Cập nhật*.

1. Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Q.lý dữ liệu* > *Qu.lý th.bị* > *Cập nhật* > **Lựa chọn** > *Kiểm tra bản cập nhật*. Nếu có cập nhật, điện thoại sẽ bắt việc tải xuống.
2. Sau khi tải xuống xong, hãy trả lời **Có** khi yêu cầu xác nhận tiếp tục cài đặt. Để bắt đầu cài đặt sau, chọn **Không**.

Để bắt đầu quá trình cài đặt sau, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Q.lý dữ liệu* > *Qu.lý th.bị* > *Cài đặt cập nhật*.

Nếu có một cấu hình server được xác định, cấu hình này sẽ được dùng làm cấu hình mặc định. Nếu chưa có cấu hình server nào được xác định, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tạo một cấu hình, hoặc nếu có nhiều cấu hình, điện thoại sẽ yêu cầu bạn chọn từ danh sách server.

Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có thông số cài đặt cấu hình server.

Quản lý ứng dụng

Bạn có thể cài đặt hai loại ứng dụng và phần mềm vào điện thoại:



Các ứng dụng J2ME™ dựa trên công nghệ Java™ có phần mở rộng là .jad hoặc .jar. Không thể cài đặt các ứng dụng PersonalJava™ trên điện thoại.



Các ứng dụng và phần mềm khác tương thích với hệ điều hành Symbian. Các tập tin cài đặt có đuôi .sis. Chỉ cài đặt phần mềm được thiết kế dành riêng cho điện thoại của bạn.

Bạn có thể nhận các tập tin cài đặt từ máy tính tương thích về điện thoại, tải về trong khi trình duyệt hoặc nhận dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dưới dạng tập tin đính kèm e-mail hoặc sử dụng qua Bluetooth. Bạn có thể sử dụng Nokia Application Installer trong bộ Nokia PC Suite để cài đặt một ứng dụng vào điện thoại hoặc thẻ nhớ.

Để mở *Quản lý ứng dụng*, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Quản lý dữ liệu* > *Quản lý ứng dụng*.



Lưu ý quan trọng: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Trước khi cài đặt, trong *Quản lý ứng dụng*, di chuyển đến tập tin cài đặt, và chọn **Lựa chọn** > *Xem chi tiết* để xem các thông tin như là loại ứng dụng, số phiên bản, và nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất ứng dụng.

Bạn sẽ được yêu cầu tập tin .jar để cài đặt ứng dụng Java. Nếu không có, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tải tập tin này về.

Để cài đặt ứng dụng hoặc gói phần mềm, di chuyển đến một tập tin cài đặt, và chọn **Lựa chọn** > *Cài đặt*. Các ứng dụng trong thẻ nhớ được chỉ báo bằng

Để xóa một ứng dụng, trong *Quản lý ứng dụng*, di chuyển đến gói phần mềm, và chọn **Lựa chọn** > *Xóa*.

Để mở cài đặt quản lý ứng dụng, chọn **Lựa chọn** > *Cài đặt*.

Mã khóa kích hoạt

Quản lý quyền kỹ thuật số

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, kể cả quyền tác giả. Thiết bị này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng OMA DRM 2.0 và OMA DRM 1.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, thì chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung mới, được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM đó. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong thiết bị của quý khách. Việc thu hồi phần mềm DRM này không làm ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Nội dung được bảo vệ bởi quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) đi kèm với một khóa kích hoạt gắn liền với nó để xác định các quyền của quý khách được sử dụng nội dung này.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả khóa kích hoạt lẫn nội dung, hãy sử dụng chức năng sao lưu của Nokia PC Suite. Các phương pháp chuyển khác có thể sẽ không chuyển được các khóa kích hoạt cần được khôi phục cùng với nội dung để quý khách có thể tiếp tục sử dụng nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM sau khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể cần khôi phục các khóa kích hoạt trong trường hợp các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng.

Một số mã khóa kích hoạt có thể được gắn với một thẻ SIM cụ thể, và nội dung được bảo vệ chỉ có thể được truy cập nếu thẻ SIM này được lắp vào điện thoại.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Q. lý dữ liệu** > **M.k. hoạt** để xem các mã khóa kích hoạt các quyền kỹ thuật số được lưu trong điện thoại.

Để xem những mã khóa hợp lệ (🔑) được kết nối với một hoặc nhiều tập tin media, chọn **Mã hợp lệ**. Các mã khóa nhóm bao gồm nhiều mã khóa, được chỉ báo bằng biểu tượng . Để xem các mã khóa có trong một mã khóa nhóm, chọn mã khóa nhóm.

Để xem những mã khóa không hợp lệ (❌) với các mã khóa này, thời gian để sử dụng tập tin này đã vượt quá, chọn **Mã ko h.lệ**. Để mua thêm thời gian sử dụng hoặc gia hạn thời gian sử dụng tập tin media, chọn một mã khóa hết hiệu lực và chọn **Lựa chọn** > **Lấy mã mới**. Các mã khóa kích hoạt không thể cập nhật được nếu chức năng nhận tin nhắn dịch vụ web bị tắt. Để cho phép nhận tin nhắn dịch vụ, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn dịch vụ** > **Tin dịch vụ** > **Bật**.

Để xem các mã khóa kích hoạt chưa sử dụng, chọn **Mã ko sử dụng**. Các phím khởi động không sử dụng sẽ không được kết nối với tập tin media.

Để xem thông tin chi tiết, chẳng hạn như tình trạng hiệu lực và khả năng gửi tập tin, di chuyển đến một mã khóa kích hoạt, và chọn mã khóa này.

Kết nối

Chuyển dữ liệu

Với chức năng chuyển dữ liệu, bạn có thể sao chép hoặc đồng bộ các số liên lạc, các mục lịch, và các dữ liệu khác có thể, ví dụ như video clip và hình ảnh, từ một điện thoại tương thích sử dụng kết nối Bluetooth.

Tùy thuộc vào điện thoại kia, có thể không đồng bộ được và chỉ có thể sao chép dữ liệu một lần.

Để chuyển hoặc đồng bộ dữ liệu, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Chuyển**.
Nếu bạn chưa sử dụng **Chuyển** trước đó, thông tin về ứng dụng này sẽ được hiển thị. Chọn **Tiếp tục** để bắt đầu chuyển dữ liệu.
Nếu bạn đã sử dụng **Chuyển**, chọn **Chuyển dữ liệu**.
2. Khi sử dụng Bluetooth, các điện thoại cần được ghép nối để chuyển dữ liệu.
Tùy thuộc vào loại của điện thoại kia, có thể gửi một ứng dụng và cài đặt ứng dụng này trên điện thoại kia để cho phép chuyển dữ liệu.
3. Chọn nội dung bạn muốn chuyển vào điện thoại.

PC Suite

Với PC suite, bạn có thể đồng bộ các số liên lạc, lịch, ghi chú công việc và ghi chú giữa điện thoại và máy PC tương thích. Bạn cũng có thể sao lưu và sao chép dữ liệu, ví dụ như hình ảnh, từ điện thoại vào máy PC.

Bạn có thể tìm thêm thông tin về bộ PC Suite và đường dẫn tải xuống bộ PC Suite trong khu vực hỗ trợ trên trang web của Nokia, www.nokia-asia.com/pcsuite.

Kết nối Bluetooth

Công nghệ Bluetooth cho phép các kết nối không dây giữa các thiết bị điện tử trong phạm vi tối đa 10 mét (33 bộ). Một kết nối Bluetooth có thể được sử dụng để gửi hình ảnh, video, văn bản, danh thiếp, ghi chú lịch hay để kết nối vô tuyến đến các thiết bị tương thích sử dụng công nghệ Bluetooth, ví dụ như máy tính.

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 hỗ trợ các cấu hình sau: Mạng Quay Số, Cổng Nối Tiếp, Truyền Tập Tin, Đẩy Đối Tượng, Loa Nói Trực Tiếp,

Tai Nghe, Truy Cập SIM, Truy Cập Chung, và Phân Phối Tín Hiệu Âm Thanh Năng Cao. Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Có thể có các hạn chế đối với việc sử dụng công nghệ Bluetooth ở một số nơi. Kiểm tra với các nhà chức trách địa phương hay nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Các chức năng có sử dụng công nghệ Bluetooth hoặc cho phép các chức năng đó hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác sẽ làm hao pin và giảm tuổi thọ của pin.

Cài đặt kết nối Bluetooth

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth**.

Bluetooth—Để bật hoặc tắt Bluetooth.

Trạng thái máy—Để cho phép các thiết bị Bluetooth khác phát hiện thấy điện thoại của bạn mọi lúc hoặc tại một khoảng thời gian xác định. Vì các lý do bảo mật, nên sử dụng cài đặt **Ẩn** vào bất cứ khi nào có thể được.

Chế độ SIM từ xa > **Bật**—Để cho phép một thiết bị khác sử dụng thẻ SIM của điện thoại

Khi thiết bị vô tuyến ở chế độ sử dụng SIM từ xa, quý khách chỉ có thể sử dụng phụ kiện kết nối tương thích, chẳng hạn như bộ phụ kiện sử dụng trên xe, để thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi. Thiết bị vô tuyến của quý khách sẽ không thể thực hiện bất cứ cuộc gọi nào khi ở chế độ này, trừ khi gọi cho những số khẩn cấp đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi đi từ thiết bị của quý khách, trước tiên quý khách phải thoát ra khỏi chế độ sử dụng SIM từ xa. Nếu thiết bị đã bị khóa, nhập mã khóa để mở khóa trước.

Gửi dữ liệu

Bạn chỉ có thể kích hoạt một kết nối Bluetooth cùng một thời điểm.

1. Mở một ứng dụng có lưu mục mà bạn muốn gửi.
2. Di chuyển đến mục bạn muốn gửi và chọn **Lựa chọn** > **Gửi** > **Qua Bluetooth**.
3. Điện thoại bắt đầu dò tìm các thiết bị có trong phạm vi. Các thiết bị được ghép nối sẽ hiển thị với .

Khi đang dò tìm thiết bị, một vài thiết bị chỉ có thể hiển thị địa chỉ thiết bị duy nhất. Để tìm địa chỉ duy nhất của điện thoại, nhập mã ***#2820#** vào khi ở chế độ chờ.

Nếu bạn đã dò thấy những thiết bị trước đây, một danh sách thiết bị đã tìm thấy trước đó được hiển thị trước. Để bắt đầu lần tìm kiếm mới, chọn **Thiết bị khác**.

4. Chọn thiết bị bạn muốn kết nối đến.
5. Nếu thiết bị kia yêu cầu ghép nối, hãy nhập mã khóa (1-16 chữ số) và thỏa thuận với người sở hữu thiết bị kia sử dụng cùng mã khóa này.

Dữ liệu nhận được qua kết nối Bluetooth có thể được tìm thấy trong thư mục **Hộp thư đến** trong **Nhắn tin**.

Giao diện thiết bị ghép nối

Trong giao diện Bluetooth chính, di chuyển sang phải để mở danh sách các thiết bị đã ghép nối.

Không chấp nhận kết nối Bluetooth từ những nguồn không tin cậy.

Để ghép nối với một thiết bị, chọn **Lựa chọn** > **Th.bị ghép nối mới**. Chọn thiết bị bạn muốn ghép nối. Trao đổi mã khóa.

Để hủy ghép nối, di chuyển đến thiết bị ghép nối bạn muốn hủy, và bấm phím xóa.

Để cài điện thoại là được gán quyền (🔒) và tự động cho phép các kết nối giữa điện thoại của bạn và thiết bị chấp nhận kết nối, di chuyển đến thiết bị, và chọn **Lựa chọn** > **Dạng được ủy quyền**. Chỉ sử dụng tình

trạng này cho những thiết bị do bạn sở hữu hoặc những thiết bị của người bạn tin tưởng. Để không cho phép kết nối tự động, chọn **Dạng chưa ủy quyền**.

Nhận dữ liệu

Khi bạn nhận dữ liệu sử dụng công nghệ Bluetooth, một âm báo sẽ phát ra và máy sẽ hỏi bạn có muốn nhận tin nhắn không. Nếu bạn chấp nhận, mục này sẽ được lưu vào **Hộp thư đến** trong **Nhắn tin**.

Kết nối USB

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **USB**. Để chọn chế độ kết nối USB mặc định, chọn **Chế độ USB** và chọn chế độ bạn muốn, **PC Suite**, **D.cụ tr. Thông** hoặc **Truyền dữ liệu**. Để cài điện thoại hỏi mục đích kết nối mỗi lần cấp được nối, chọn **Hỏi khi kết nối** > **Có**.

Sau khi chuyển dữ liệu, đảm bảo rằng có thể tháo cáp dữ liệu USB ra khỏi máy PC một cách an toàn.

Thông tin về pin

Sạc và xả pin

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế riêng cho loại thiết bị này.

Chỉ đạt được hiệu năng hoạt động đầy đủ của pin sau hai hoặc ba chu kỳ sạc đầy và xả hết pin.

Nếu pin thay thế được sử dụng lần đầu tiên hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, có thể cần phải nối bộ sạc, sau đó ngắt và nối lại để bắt đầu sạc pin.

Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc, vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư.

Không để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực dương (+) và cực âm (—) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Thiết bị có thể tạm ngừng hoạt động khi pin bị nóng hoặc lạnh, ngay cả khi pin đã được sạc đầy. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Pin cũng có thể phát nổ nếu bị hỏng. Bỏ pin theo quy định trong nước. Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Không tháo rời hay đập vụn pin. Nếu pin bị rò, không để chất lỏng bị rò tiếp xúc với da hoặc mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc với chất lỏng rò rỉ, xả nước vào da hoặc mắt ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho quý khách. Để chắc chắn sẽ mua được pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại đại lý ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

Việc thực hiện thành công đầy đủ các bước cũng không phải là sự bảo đảm hoàn toàn để xác thực pin chính hãng. Nếu quý khách có bất cứ lý do gì để nghi ngờ rằng pin của quý khách không phải là phụ kiện chính hãng Nokia, quý khách nên ngưng sử dụng ngay lập tức. Nếu quý khách không thể xác minh pin có phải là của chính hãng hay không, hãy trả lại pin cho nơi bán.

Xác thực ảnh ba chiều



1. Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, quý khách phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.
2. Khi quý khách nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, lên trên và xuống dưới, quý khách phải thấy được 1, 2, 3 và 4 chấm lần lượt trên mỗi cạnh.

Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?

Nếu quý khách không thể xác nhận pin Nokia của quý khách qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin chính hãng Nokia, đề nghị quý khách không sử dụng pin này. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, và có thể dẫn đến hiệu năng hoạt động kém hoặc làm hỏng thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách. Việc sử dụng này cũng có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào đối với thiết bị.

Thông tin về pin

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, truy cập trang web www.nokia-asia.com/batterycheck.

Phụ kiện chính hãng

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Chọn các phụ kiện thích hợp với nhu cầu liên lạc của riêng mình.



Một vài phụ kiện được mô tả chi tiết dưới đây.

Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương.

Một số nguyên tắc sử dụng phụ kiện và phụ kiện cải tiến

- Giữ tất cả phụ tùng và phụ kiện nâng cấp ngoài tầm tay với của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Thường xuyên kiểm tra các phụ kiện lắp đặt trên máy xem chúng đã được lắp và đang hoạt động theo đúng cách hay chưa.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện nâng cấp phức tạp nào trên xe đều phải do nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn thực hiện.

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện do nhà sản xuất điện thoại kiểm duyệt. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

Pin

Loại	Thời gian thoại *	Thời gian chờ*
BL-5B	2,7 giờ	tối đa 240 giờ

* Thời gian hoạt động có thể thay đổi tùy thuộc thẻ SIM, các cài đặt mạng và sử dụng, cách thức và môi trường sử dụng. Sử dụng đài FM và bộ tai nghe tích hợp sẽ ảnh hưởng đến thời gian thoại và thời gian chờ.

Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-208

- Tai nghe nhỏ có hình thức cổ điển
- Tai nghe Bluetooth dễ sử dụng với chất lượng âm thanh tốt
- Tiện để mang trên người nhờ có vòng tai tiện dụng và có thể điều chỉnh được
- Tiện lợi và thoải mái mang theo bên mình
- Nút trả lời/kết thúc dùng để quản lý cuộc gọi
- Điều chỉnh âm lượng
- Tắt tiếng micro
- Hỗ trợ push to talk

Tai Nghe Nokia Trên Xe Plug-in Không Dây HF-33W

Tận hưởng sự độc lập với Bộ Rảnh Tay Nokia Không Dây Plug-in HF-33W khi di chuyển. Bộ rảnh tay này cắm vào ổ cắm bật lửa trên xe và kết nối với điện thoại tương thích qua công nghệ không dây Bluetooth để sử dụng loa nói trực tiếp trên xe.

Tai Nghe Âm Thanh Nổi HS-42

- Tai nghe thời trang có chức năng loa nói trực tiếp nâng cao
- Chất lượng âm thanh tuyệt hảo

Giữ gìn và Bảo trì

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất các bảo hành.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại, và để điện thoại thật khô trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của điện thoại có thể bị hư.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc chảy một số bộ phận nhất định bằng nhựa.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi lạnh. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường của nó, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch điện tử và phần cơ khí tinh vi bên trong.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không đúng.
- Dùng miếng vải mềm, sạch và khô để lau chùi các ống kính, ví dụ như camera, bộ cảm biến khoảng cách, và bộ cảm biến ánh sáng.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã được phê chuẩn. Các sửa đổi, hoặc việc lắp ăng-ten hoặc các thiết bị đi kèm không được phê chuẩn có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về thiết bị vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Luôn tạo bản sao dự phòng cho các dữ liệu mà quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại điện thoại bằng cách tắt điện thoại và tháo pin ra, để điện thoại hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Giữ gìn và Bảo trì

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào của quý khách. Nếu bất cứ thiết bị nào không hoạt động đúng, đem máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để sửa chữa.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Trẻ em

Thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách có thể có các linh kiện nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay với của trẻ em.

Môi trường hoạt động

Sản phẩm này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc RF khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 2,2 cm (7/8 inch). Khi sử dụng túi đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa để mang điện thoại bên mình, bạn cần đảm bảo các thiết bị này không chứa kim loại và cách xa cơ thể với khoảng cách nêu trên. Để chuyển các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn, thiết bị này cần được kết nối với mạng một cách ổn định. Trong một số trường hợp, việc chuyển các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu có thể bị chậm trễ cho đến khi có được kết nối tốt. Đảm bảo các hướng dẫn riêng về khoảng cách nêu trên được tuân thủ cho đến khi việc chuyển dữ liệu hoàn tất.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng bất kỳ thiết bị truyền phát vô tuyến nào, kể cả điện thoại vô tuyến, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ đầy đủ không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài hay không hoặc khi quý khách có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tất thiết bị khi ở trong các cơ sở y tế khi tại những nơi đó có dân qui định yêu cầu quý khách tắt thiết bị. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc y tế có thể đang sử dụng các thiết bị nhạy với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu 15,3 cm (6 inch) giữa một thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy cần:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế trên 15,3 cm (6 inch) khi thiết bị không dây được bật.
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Nghe thiết bị không dây bằng tai đối diện với máy thiết bị y tế để giảm thiểu nguy cơ gây nhiễu.
- Tắt thiết bị không dây ngay lập tức nếu có lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu bạn có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính. Nếu xảy ra nhiễu sóng, tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Xe cộ

Tín hiệu RF có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các loại xe, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống khóa) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc đại diện của họ về xe của quý khách hoặc bất kỳ thiết bị nào được gắn thêm trên xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa chữa không đúng có thể gây nguy hiểm và làm vô hiệu bất cứ bảo hành nào có thể được áp dụng cho thiết bị. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện nâng cấp, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc

di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc trong khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trên xe không được lắp đặt đúng thì khi túi đệm khí nổ có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cấm sử dụng thiết bị này khi ở trên máy bay. Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị của quý khách khi ở trong khu vực có môi trường phát nổ tiềm ẩn và phải tuân theo tất cả các biển báo và bảng hướng dẫn. Môi trường gây nổ tiềm ẩn bao gồm cả các khu vực nơi quý khách thông thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như khi ở gần trụ đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế được áp dụng đối với việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực

tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Những khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện truyền dẫn hoặc chứa hóa chất, các phương tiện sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hay butan); và những nơi không khí có chứa hóa chất hay những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại.

Cuộc gọi khẩn cấp



Lưu ý quan trọng: Điện thoại vô tuyến này, cũng như các thiết bị vô tuyến khác, sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không được đảm bảo trong mọi điều kiện. Quý khách không nên chỉ duy nhất dựa vào bất cứ thiết bị vô tuyến nào cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu.
Một số mạng có thể yêu cầu phải lắp đúng cách thức thẻ SIM hợp lệ vào thiết bị.

2. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
3. Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím gọi.

Nếu đang sử dụng một số các chức năng nhất định, trước tiên quý khách có thể phải cần tắt các chức năng đó mới có thể gọi số khẩn cấp được. Nếu thiết bị ở chế độ cấu hình không trực tuyến, quý khách cần thay đổi cấu hình để kích hoạt chức năng điện thoại trước khi quý khách có thể thực hiện cuộc gọi khẩn cấp. Để biết thêm thông tin, tham khảo tài liệu hướng dẫn này hoặc tham vấn ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

THIẾT BỊ DI ĐỘNG NÀY ĐÁP ỨNG CÁC HƯỚNG DẪN VỀ TIẾP XÚC VỚI SÓNG VÔ TUYẾN.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các ngưỡng an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng

tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì điện thoại được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nổi mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số các yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và một trạm phát của mạng. Giá trị SAR cao nhất theo các hướng dẫn của ICNIRP khi sử dụng thiết bị này gần tại là 1,18 W/kg.

Việc sử dụng các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp cho thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia-asia.com.

* Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu báo cáo trong nước và hệ thống mạng. Để biết thêm thông tin về SAR ở những khu vực khác, vui lòng xem mục thông tin sản phẩm tại địa chỉ web: www.nokia.com.

Từ mục

A

Adobe Reader 44

An toàn

thông tin về chứng nhận 68

Â

Âm lượng 8

B

Bảo vệ phím. Xem khóa bàn phím.

Bảo thức. Xem đồng hồ.

Bluetooth

cài đặt kết nối 56

các thiết bị ghép nối 57

gửi dữ liệu 56

nhận dữ liệu 57

Bộ nhớ cache 39

Bộ sưu tập 28

chuyển video 30

C

Camera 31

Cài đặt

cuộc gọi dữ liệu 48

dữ liệu gói 48

điện thoại 47

đồng hồ 43

kết nối 48

giờ 43

ngày 43

Cài đặt đồng hồ 43

Cài đặt ngày 43

Cài đặt tin nhắn

cài đặt đa phương tiện 24

e-mail 25

tin nhắn văn bản 24

Cài đặt thời gian 43

Các chỉ báo 7

Các chỉ báo kết nối dữ liệu 7

Các mốc 35

Các ứng dụng văn phòng 44

Cấp dữ liệu 57

Cấu hình 40

Ch

Chế độ chờ 6

Chuyển dữ liệu 55

Chuyển video 30

Chủ đề 40

Chương trình quản lý thiết bị 50

cập nhật phần mềm 51

Cuộc gọi

các tùy chọn trong khi gọi 15

chặn 47

chờ 15

chuyển 15

chuyển hướng 47

cuộc gọi hội nghị 14

kết thúc 13

quay số nhanh 14

quốc tế 13

hộp thư thoại 13

thực hiện 13

trả lời 15

từ chối 15

Cuộc gọi video 16

D

Danh bạ 27

kiểu chuông 27

Danh bạ. Xem danh bạ.

Dữ liệu GPS 35

Dịch vụ. Xem phần web.

Đ

Điểm truy cập 48

Đồng hồ 42

E

E-mail
hộp thư 23

K

Kết nối 55
Kiểu nhập văn bản
sao chép văn bản 20
tiền đoán 19
truyền thống 19

Kh

Khóa bàn phím 9

L

Lệnh thoại 49
Lịch 43

M

Mã khóa kích hoạt 53
Mã truy cập
mã khóa 3, 9
mật mã chặn cuộc gọi 10
PIN 3, 9
PIN ký tên 9
PIN mô-đun 9
PIN2 9
PUK 10
PUK2 10
UPIN 9
UPUK 10

Máy ghi âm 33
Máy ghi âm. Xem máy ghi âm.

Máy nghe nhạc
nghe nhạc 32
thư viện 32

Mạng 48
Media player. Xem phần
RealPlayer.

Menu 8
Mức sử dụng bộ nhớ 8

Nh

Nhật ký 18
Nhật ký điện thoại. Xem nhật ký.

P

Pin 61
sạc 3
xác nhận 59

Ph

Phụ kiện chính hãng 61

Q

Quay số nhanh
đang gọi 13
Quay số nhanh. Xem quay
số nhanh.
Quản lý bản quyền kỹ thuật số.
Xem mã khóa kích hoạt.

Quản lý ứng dụng 52
Quickoffice 44

R

RealPlayer
phát 33

S

SAR 68

T

Tai Nghe Âm Thanh Nổi HS-42 62
Tai Nghe Bluetooth Nokia
BH-208 62
Tai Nghe Nokia Trên Xe Plug-in
Không Dây Nokia
HF-33W 62

Tin nhắn

âm thanh 22
gửi 21
nghe 23
nhận 21
sắp xếp 22
hộp thư đi 21
Tin nhắn trên thẻ SIM 24
viết 21
Tin nhắn E-mail
xóa 23

Th

Thẻ nhớ 50

Thẻ SIM

sử dụng điện thoại không cần
thẻ SIM 6

Thông tin về chứng nhận 68

Thông tin về pin
loại 61

Tr

Trợ giúp xiii

Trình duyệt di động. Xem
phần web.

Trình duyệt. Xem phần web.

Trình quản lý tập tin 50

U

USB. Xem cáp dữ liệu.

V

Video

chuyển 30

Viết văn bản. Xem nhập văn bản.

Visual Radio 34

W

Web

cài đặt 36

cài đặt trình duyệt 39

kết nối 36

kết nối bảo mật 37

lưu một trang 38

ngắt kết nối 38

trình duyệt 37

xem một trang đã lưu 38

Dịch Vụ Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia

Hỗ trợ web Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia cung cấp cho bạn thông tin thêm về các dịch vụ trực tuyến của chúng tôi.

THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC

Tìm hiểu cách thiết lập điện thoại lần đầu tiên, và tìm hiểu thêm về các chức năng của điện thoại. Thuyết Trình Tương Tác cung cấp các hướng dẫn từng bước về cách sử dụng điện thoại.

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tài Liệu Hướng Dẫn Sử Dụng trực tuyến bao gồm thông tin chi tiết về điện thoại của bạn. Hãy nhớ kiểm tra thường xuyên để có các cập nhật.

PHẦN MỀM

Tận dụng hết mọi chức năng của điện thoại với phần mềm dành cho điện thoại và máy PC. Nokia PC Suite kết nối điện thoại và máy PC để bạn có thể quản lý lịch, sổ liên lạc, nhạc và hình ảnh, trong khi các ứng dụng khác bổ sung cho việc sử dụng điện thoại.

CÀI ĐẶT

Một số chức năng nhất định của điện thoại, như là nhắn tin đa phương tiện, trình duyệt di động và email*, có thể cần cài đặt trước khi có thể sử dụng chúng. Nhận các thông số cài đặt trên điện thoại miễn phí.

*Không khả dụng với mọi điện thoại.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI?

Mục Thiết Lập, tại www.nokia-asia.com/setup, giúp bạn chuẩn bị điện thoại để sử dụng. Tự làm quen với các chức năng và tính năng của điện thoại bằng cách tham khảo mục Hướng Dẫn Sử Dụng và Demo tại www.nokia-asia.com/guides.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐỒNG BỘ ĐIỆN THOẠI VÀ MÁY PC?

Kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng phiên bản Nokia PC Suite thiết yếu từ www.nokia-asia.com/pcsuite cho phép bạn đồng bộ lịch và các số liên lạc.

TÔI CÓ THỂ LẤY PHẦN MỀM CHO ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI Ở ĐÂU?

Sử dụng điện thoại hiệu quả hơn bằng những chương trình tải xuống từ mục Phần Mềm tại www.nokia-asia.com/software.

TÔI CÓ THỂ TÌM CÁC CÂU TRẢ LỜI CHO NHỮNG CÂU HỎI PHỔ BIẾN Ở ĐÂU?

Tìm trong mục FAQ (Câu Hỏi Thường Gặp) tại www.nokia-asia.com/faq để có những câu trả lời cho các câu hỏi của bạn về điện thoại, các sản phẩm và dịch vụ khác của Nokia.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐƯỢC CẬP NHẬT VỀ NHỮNG TIN TỨC CỦA NOKIA?

Đăng ký trực tuyến trên trang web www.nokia-asia.com/signup và trở thành người đầu tiên biết về những sản phẩm và khuyến mại mới nhất. Đăng ký với "Kết Nối Nokia" để nhận các cập nhật hàng tháng về những điện thoại và công nghệ mới nhất. Đăng ký với "Làm Người Đầu Tiên Biết" để nhận được những xem trước về các thông báo điện thoại mới hoặc đăng ký với "Thư Quảng Cáo" để biết về những sự kiện sắp tới.

Nếu bạn vẫn cần trợ giúp thêm, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/contactus.

Để biết thêm thông tin về các dịch vụ sửa chữa, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/repair.

Vui lòng truy cập vào trang web tại quốc gia bạn để biết thêm chi tiết:

Australia và New Zealand

www.nokia.com.au/support

Malaysia

www.nokia.com.my/support

Ấn Độ

www.nokia.co.in/support

Philippines

www.nokia.com.ph/support

Indonesia

www.nokia.co.id/support

Singapore

www.nokia.com.sg/support

Nhật Bản

www.nokia.co.jp/support

Thái Lan

www.nokia.co.th/support

Nếu quốc gia của bạn không có ở trên, vui lòng truy cập vào trang web **www.nokia-asia.com/support**.

NOKIA

Care